

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh năm học 2021-2022
Trình độ đào tạo: THẠC SĨ

1 - Ngành: Kỹ thuật điện

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Học viên phải đảm bảo các điều kiện dự thi và điều kiện trúng tuyển theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm trúng tuyển năm 2020 (cho tất cả các ngành): Tổng điểm các môn Cơ sở ngành và Chuyên ngành $\geq 10,0$ điểm (trong đó không có môn nào dưới 5,0 điểm). Điểm Tiếng Anh đủ điều kiện xét tuyển (≥ 50 điểm).
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kết thúc khóa đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Kỹ thuật điện, người học có trình độ chuyên môn sâu, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề trong lĩnh vực kỹ thuật điện, đủ năng lực giải quyết những vấn đề thực tiễn của ngành điện. Phẩm chất đạo đức và đạo đức nghề nghiệp tốt, có trình độ chuyên môn cao, kiến thức khoa học kỹ thuật vững chắc, sử dụng tốt các công cụ tính toán, cập nhật các kiến thức sâu. Có phương pháp nghiên cứu khoa học độc lập, khả năng tự tìm hiểu, ứng dụng và sáng tạo các kỹ thuật và công cụ để giải quyết những vấn đề kỹ thuật điện mới. Nâng cao khả năng phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực Điện công nghiệp. Có khả năng thích ứng cao với môi trường kinh tế - xã hội toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế; có khả năng tự đào tạo và tham gia các chương trình đào tạo trong nước và quốc tế để đạt trình độ cao hơn. Giảng dạy và tổ chức các hoạt động đào tạo khác ở bậc Đại học và Cao đẳng. Có khả năng tư vấn và thực hiện phát triển sản phẩm, đổi mới công nghệ, chủ trì và điều hành hoạt động sản xuất, hoạt động kỹ thuật. Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ: Trình độ năng lực ngoại ngữ của học viên đạt được ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 của Khung Châu Âu.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Học viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được

Báo cáo thông tin công khai – Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh, năm học 2021-2022

		đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Học viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho học viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho học viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho người học truy cập đăng ký học tập Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho Học viên nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của học viên Học viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn học viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thực hiện theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 05 năm 2014. Nhà trường chọn thời lượng của chương trình đào tạo là 2 năm bao gồm 60 tín chỉ. Chương trình đào tạo này được áp dụng cho đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học 4 – 4,5 năm. Đối với các đối tượng khác hội đồng khoa học của Nhà trường sẽ xem xét khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo ở bậc đại học để miễn trừ một số các học phần nhưng tối đa không vượt quá 20 tín chỉ. Nội dung chương trình được cấu trúc gồm các khối kiến thức chung, cơ sở ngành và chuyên ngành và luận văn tốt nghiệp. Dựa trên quá trình khảo sát các doanh nghiệp, các trường cao đẳng, các Viện nghiên cứu trong khu vực trên địa bàn và các tỉnh lân cận, Nhà trường xác định được các chuẩn kiến thức, kỹ năng của lao động kỹ thuật trình độ cao (trình độ sau đại học) ngành điện, điện tử và viễn thông. Trên cơ sở đó xác định các học phần trong chương trình đào tạo nhằm đáp ứng các chuẩn đầu ra và đáp ứng được nhu cầu công việc của học viên theo học cũng như đơn vị sử dụng lao động.

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Tự đào tạo và tham gia các chương trình đào tạo trong nước và quốc tế để đạt trình độ cao hơn. Có cơ sở kiến thức chuyên sâu cần thiết để học viên có thể tiếp tục học ở bậc Tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Giảng dạy và tổ chức các hoạt động đào tạo khác ở bậc Đại học và Cao đẳng. Chuyên gia kỹ thuật và quản lý về phát triển sản phẩm, đổi mới công nghệ, quản lý quá trình sản xuất, chủ trì và điều hành hoạt động sản xuất, hoạt động kỹ thuật.

2 - Ngành: Kỹ thuật cơ khí

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Học viên phải đảm bảo các điều kiện dự thi và điều kiện trúng tuyển theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm trúng tuyển năm 2020 (cho tất cả các ngành): Tổng điểm các môn Cơ sở ngành và Chuyên ngành $\geq 10,0$ điểm (trong đó không có môn nào dưới 5,0 điểm). Điểm Tiếng Anh đủ điều kiện xét tuyển (≥ 50 điểm).
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Về kiến thức: Khả năng tư duy và lý luận triết học sâu rộng về chủ nghĩa Mác – Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; Có kiến thức Anh văn chuyên ngành vững chắc; Có kiến thức chuyên sâu và ứng dụng vững chắc về ngành Kỹ thuật cơ khí; Cập nhật các kiến thức thế giới về ngành được đào tạo; Có trình độ tin học, ứng dụng phần mềm kỹ thuật ở mức độ chuyên sâu; Có kiến thức về các công nghệ tiên tiến, công nghệ gia công vật liệu mới; Có kiến thức trong tính toán kết cấu cơ khí và khung dầm chịu lực khác. Về kỹ năng: Có khả năng vận dụng lý luận và tư duy triết học vào thực tiễn và vào lĩnh vực khoa học chuyên môn; Có khả năng nghiên cứu các vấn đề thuộc chuyên ngành một cách độc lập sáng tạo, có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề đòi hỏi trình độ, kiến thức cao thuộc chuyên ngành; Có khả năng ứng dụng các loại công nghệ gia công vật liệu mới và sử dụng các vật liệu này trong lĩnh vực cơ khí; Có khả năng khai thác ở mức độ chuyên sâu các phần mềm ứng dụng trong lĩnh vực cơ khí; Có khả năng lý luận chuyên sâu và ứng dụng phương pháp phân tử hữu hạn để mô phỏng, tính toán giải quyết các bài toán kỹ thuật thực tiễn; Có khả năng đọc và tìm kiếm thông tin về các vấn đề chuyên ngành bằng tiếng Anh; Có khả năng nghiên cứu độc lập và làm việc theo nhóm, có khả năng điều hành, lập kế hoạch nghiên cứu cho một nhóm. Về thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; Có phương pháp làm việc khoa học, có kỹ năng tư duy, phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tế kỹ thuật cơ

		khí và trong nghiên cứu; Có đầy đủ kiến thức nghề nghiệp, kiến thức xã hội, kiến thức pháp luật để từng bước xây dựng một bản lĩnh nghề nghiệp vững chắc. Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ: Trình độ năng lực ngoại ngữ của học viên đạt được ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 của Khung Châu Âu.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Học viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Học viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho học viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho học viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho người học truy cập đăng ký học tập Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho Học viên nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của học viên Học viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn học viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo thạc sĩ được xây dựng có tổng khối lượng kiến thức là 60 tín chỉ. Thời gian triển khai chương trình đào tạo là 2 năm. Chương trình áp dụng chủ yếu cho đối tượng đầu vào là các học viên đã tốt nghiệp kỹ sư hệ 4-4,5 năm. Hội đồng khoa học và đào tạo nhà trường sẽ có quy định cụ thể cho các đối tượng tuyển sinh khác. Khối kiến thức bắt buộc trong chương trình là phần nội dung cứng mà học viên cao học phải học. Khối kiến thức tự chọn là phần nội dung linh hoạt, các học viên có thể được phép lựa chọn nhưng phải đảm bảo số tín chỉ của học kỳ, của khoá học và số lượng học viên cao học để tổ chức lớp. Nội dung chương trình trên được cấu trúc nhằm mục đích cung cấp các kiến thức chung, kiến thức cơ sở ngành, kiến thức chuyên ngành. Chương trình được thiết kế với tiêu chí lấy học viên làm trung tâm, chú trọng và đào tạo cho học viên cao học

		phương pháp học, nắm vững kiến thức, biết giải quyết vấn đề chuyên môn đặt ra và đáp ứng nhu cầu về nhân lực trình độ trên đại học có chất lượng cao của xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có nền tảng kiến thức vững chắc để các học viên tục làm nghiên cứu ở bậc học Tiến sĩ về các lĩnh vực liên quan đến ngành kỹ thuật cơ khí.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Thực hiện nghiên cứu, hoặc nghiên cứu sinh về ngành học. Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đại học và cao đẳng. Làm quản lý, chuyên viên kỹ thuật trong lĩnh vực cơ khí tại các nhà máy, các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý công nghiệp nặng của nhà nước; Lập trình các phần mềm ứng dụng trong sản xuất các sản phẩm cơ khí đòi hỏi kỹ thuật cao, chính xác; kinh doanh hay sản xuất vật liệu mới.

3 - Ngành: Sư phạm Kỹ thuật điện

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Học viên phải đảm bảo các điều kiện dự thi và điều kiện trúng tuyển theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm trúng tuyển năm 2020 (cho tất cả các ngành): Tổng điểm các môn Cơ sở ngành và Chuyên ngành $\geq 10,0$ điểm (trong đó không có môn nào dưới 5,0 điểm). Điểm Tiếng Anh đủ điều kiện xét tuyển (≥ 50 điểm).
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực kỹ thuật điện bao gồm: hệ thống điện, thiết bị điện, tự động hóa, điều khiển đo lường, đo lường tin học công nghiệp. Có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực sư phạm kỹ thuật bao gồm: lý luận dạy học hiện đại, công nghệ dạy học và phương tiện dạy học kỹ thuật, phát triển chương trình đào tạo, phương cứu khoa học giáo dục kỹ thuật, đánh giá trong giáo dục. Vận dụng kiến thức sư phạm kỹ thuật và kỹ thuật điện vào phát triển chương trình đào tạo; thiết kế và tổ chức dạy học, giáo dục; nghiên cứu khoa học sư phạm kỹ thuật điện tại các cơ sở dạy nghề, trường trung cấp chuyên nghiệp, các cơ sở giáo dục đại học có hiệu quả. Phát hiện và giải quyết có hiệu quả những vấn đề phức tạp nảy sinh trong lĩnh vực sư phạm kỹ thuật điện. Triển khai và ứng dụng kết quả nghiên cứu các đề tài khoa học thuộc lĩnh vực Sư phạm kỹ thuật điện để nâng cao được chất lượng và sản xuất, kinh doanh. Có tinh thần trách nhiệm, tác phong công nghiệp và kỹ năng làm việc khoa học. Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ: Trình độ năng lực ngoại ngữ của học viên đạt được ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 của Khung Châu Âu.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Học viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành;

		Học viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho học viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho học viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho người học truy cập đăng ký học tập Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho Học viên nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của học viên Học viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn học viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thực hiện theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 05 năm 2014. Nhà trường chọn thời lượng của chương trình đào tạo là 2 năm bao gồm 60 tín chỉ. Chương trình đào tạo này được áp dụng cho đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học 4 – 4,5 năm. Đối với các đối tượng khác hội đồng khoa học của Nhà trường sẽ xem xét khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo ở bậc đại học để miễn trừ một số các học phần nhưng tối đa không vượt quá 20 tín chỉ. Nội dung chương trình được cấu trúc gồm: khối kiến thức chung, cơ sở ngành, kiến thức ngành sư phạm, kiến thức ngành kỹ thuật điện và luận văn tốt nghiệp.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có kiến thức nền tảng, chuyên sâu về lĩnh vực sư phạm kỹ thuật điện và kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục nghề nghiệp để tiếp tục học bậc Tiến sĩ chuyên ngành Sư phạm kỹ thuật điện.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Giảng dạy các môn học thuộc ngành, chuyên ngành kỹ thuật điện, điện tử tại các cơ sở dạy nghề, trường trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở giáo dục đại học. Làm công tác nghiên cứu về lĩnh vực sư phạm kỹ thuật điện tại các cơ sở nghiên cứu khoa học giáo dục. Làm công tác quản lý giáo dục nghề nghiệp.

4 - Ngành: Sư phạm Kỹ thuật ô tô

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Học viên phải đảm bảo các điều kiện dự thi và điều kiện trúng tuyển theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm trúng tuyển năm 2020 (cho tất cả các ngành): Tổng điểm các môn Cơ sở ngành và Chuyên ngành $\geq 10,0$ điểm (trong đó không có môn nào dưới 5,0 điểm). Điểm Tiếng Anh đủ điều kiện xét tuyển (≥ 50 điểm).
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực công nghệ kỹ thuật ô tô bao gồm: động cơ đốt trong, gầm ô tô, trang bị điện động cơ và ô tô, hệ thống tiện nghi trên ô tô, nhiên liệu mới.. Có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực sư phạm kỹ thuật bao gồm: lý luận dạy học hiện đại, công nghệ dạy học và phương tiện dạy học kỹ thuật, phát triển chương trình đào tạo, phương cứu khoa học giáo dục kỹ thuật, đánh giá trong giáo dục. Vận dụng kiến thức sư phạm kỹ thuật và công nghệ kỹ thuật ô tô vào phát triển chương trình đào tạo; thiết kế và tổ chức dạy học, giáo dục; nghiên cứu khoa học sư phạm công nghệ kỹ thuật ô tô tại các cơ sở dạy nghề, trường trung cấp chuyên nghiệp, các cơ sở giáo dục đại học có hiệu quả. Phát hiện và giải quyết có hiệu quả những vấn đề phức tạp nảy sinh trong lĩnh vực sư phạm kỹ thuật ô tô. Triển khai và ứng dụng kết quả nghiên cứu các đề tài khoa học thuộc lĩnh vực Sư phạm kỹ thuật ô tô để nâng cao được chất lượng và sản xuất, kinh doanh. Có tinh thần trách nhiệm, tác phong công nghiệp và kỹ năng làm việc khoa học Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ: Trình độ năng lực ngoại ngữ của học viên đạt được ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 của Khung Châu Âu.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Học viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Học viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho học viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho học viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho người học truy cập đăng ký học tập Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho Học viên nghiên cứu khoa học được trang bị

		hiên đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của học viênHọc viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn học viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thực hiện theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 05 năm 2014. Nhà trường chọn thời lượng của chương trình đào tạo là 2 năm bao gồm 60 tín chỉ. Chương trình đào tạo này được áp dụng cho đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học 4 – 4,5 năm. Đối với các đối tượng khác hội đồng khoa học của Nhà trường sẽ xem xét khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo ở bậc đại học để miễn trừ một số các học phần nhưng tối đa không vượt quá 20 tín chỉ. Nội dung chương trình được cấu trúc gồm: khối kiến thức chung, cơ sở ngành, kiến thức ngành sư phạm, kiến thức ngành công nghệ kỹ thuật ô tô và luận văn tốt nghiệp.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có kiến thức nền tảng, chuyên sâu về lĩnh vực sư phạm kỹ thuật ô tô và kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục nghề nghiệp để tiếp tục học bậc tiến sĩ chuyên ngành Sư phạm kỹ thuật ô tô.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Giảng dạy các môn học thuộc ngành, chuyên ngành công nghệ kỹ thuật ô tô tại các cơ sở dạy nghề, trường trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở giáo dục đại học. Làm công tác nghiên cứu về lĩnh vực sư phạm kỹ thuật ô tô tại các cơ sở nghiên cứu khoa học giáo dục. Làm công tác quản lý giáo dục nghề nghiệp.

Trình độ đào tạo: ĐẠI HỌC

1- Ngành: Công nghệ kỹ thuật ô tô

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: + Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển ≥ 15.0 điểm (đã tính điểm ưu tiên). + Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Về kiến thức: - Kiến thức chung: Nhận thức đầy đủ về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục An ninh - Quốc phòng; Các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Có đủ kiến thức về Tiếng Anh để phục vụ cho việc tra cứu tài liệu; Có khả năng giao tiếp tốt các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật ô tô. - Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức về lý thuyết cơ sở ngành phù hợp để vận dụng vào việc nghiên cứu các kiến thức chuyên môn thuộc lĩnh vực ô tô và thiết bị động lực; Có kiến thức về nguyên lý, kết cấu, tính toán động cơ để vận dụng vào việc tính toán các quá trình công tác của động cơ đốt trong, lựa chọn động cơ cho ô tô. Có kiến thức về lý thuyết, kết cấu, tính toán ô tô để vận dụng vào việc thiết kế chi tiết, cụm chi tiết trên ô tô và nghiên cứu cải tiến một số bộ phận trên ô tô nâng cao hiệu quả sử dụng. Có kiến thức về nguyên lý, kết cấu, tính toán hệ thống trang bị điện động cơ, ô tô và điều khiển tự động trên ô tô để vận dụng vào việc tính toán, cải tiến hệ thống điện động cơ và ô tô. Có kiến thức về các hư hỏng trong quá trình hoạt động của ô tô; kiến thức về khai thác, sử dụng, bảo trì, kiểm định, chẩn đoán, sửa chữa và thí nghiệm động cơ và ô tô; Có kiến thức về các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật của ô tô để lập phương án khai thác, sử dụng. Có kiến thức về chức năng, sử dụng thiết bị xưởng ô tô để khai thác, sử dụng. Có kiến thức về doanh nghiệp, thị trường để tìm việc và tự tạo việc làm. Về kỹ năng: Thiết kế được các chi tiết, các cụm chi tiết của hệ thống truyền lực, hệ thống chuyển động, hệ thống điều khiển trên ô tô,... Thử nghiệm, chẩn đoán, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô. Nghiên cứu, cải tiến các hệ thống của ô tô và máy động lực để nâng cao hiệu quả sử dụng. Đánh giá, lựa chọn và xây dựng được các quy trình công nghệ trong bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, máy động lực. Quản lý và kinh doanh dịch vụ liên quan ngành Cơ khí Động lực; Bảo dưỡng sửa chữa ô tô và máy động lực, lắp ráp ô tô, lắp ráp máy động lực, đăng kiểm, mua bán xe và phụ tùng, kỹ năng lái xe cơ bản; Tiếp nhận và chuyển giao công nghệ mới trong lĩnh vực ô tô. Đạt chuẩn kỹ năng thực hành nghề bậc 3 Quốc gia nghề công nghệ ô tô.

		Về thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân. Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức bảo vệ môi trường và tính chuyên nghiệp trong ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm. Năng động, sáng tạo, biết đúc kết kinh nghiệm trong công việc để nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới trong ngành công nghệ kỹ thuật ô tô. Hình thành ý tưởng về các hệ thống và các hoạt động trong lĩnh vực ô tô. Nhận thức rõ ảnh hưởng, nhu cầu của xã hội đối với ngành công nghệ kỹ thuật ô tô. Ham học hỏi. Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương ứng với B1 - theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam). Trình độ tin học: Có năng lực Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hàng 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên. Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan dã ngoại tại các địa điểm như viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá, các nhà máy, doanh nghiệp cơ sở sản xuất Đối với SV theo học hệ SPKT tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ

		học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Sinh viên vào học tại trường được hưởng các chính sách ưu đãi như cấp học bổng bằng mức 100% học phí năm thứ nhất, cấp học bổng bằng 30% học phí toàn khóa học, 20% học phí toàn khóa học cho các sinh viên có điểm thi xét tuyển cao, 3 năm học lực loại giỏi, theo học các ngành ưu tiên, sinh viên nữ học khối ngành kỹ thuật, Gia đình có 2 con Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ Khối lượng toàn khóa học: 150 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục đại cương: 41 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục chuyên nghiệp: 109 tín chỉ. Khối lượng lý thuyết: 1279 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1978 tiết (giờ) (không bao gồm GDQP-AN và GDTC) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho Sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập sản xuất tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ giáo dục và đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Chương trình được điều chỉnh và lựa chọn bổ sung các học phần, môn học mới phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô, phát triển chương trình theo hướng ứng dụng phục vụ đa dạng nhu cầu của người học, đồng thời tạo điều kiện để Sinh viên có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tự học tập, nghiên cứu và tiếp thu nhanh công nghệ mới. Có khả năng học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn. Có khả năng học tập các chuyên ngành cùng khối.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Làm việc với vai trò người thiết kế trực tiếp hoặc quản lý điều phối kỹ thuật tại: + Các nhà máy sản xuất phụ tùng, phụ kiện, lắp ráp ô tô. Các cơ sở sửa chữa, kinh doanh ô tô và phụ tùng, ... + Các trạm đăng kiểm ô tô; viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ lĩnh vực ô tô. + Các đơn vị hành chính quản lý về kỹ thuật ô tô. + Nhân viên tư vấn dịch vụ tại các đại lý bán hàng và các trung tâm dịch vụ sau bán hàng của các hãng ô tô + Khả năng tự tạo việc làm: mở cơ sở sửa chữa - bảo trì ô tô, xe máy hoặc kinh doanh phụ tùng ô tô,...

		+ Kỹ sư, lao động kỹ thuật tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan ... + Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục Đại học.
--	--	---

2 - Ngành: Công nghệ kỹ thuật cơ khí

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: + Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 14,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên). + Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: - Kiến thức chung: Nhận thức đầy đủ về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục An ninh - Quốc phòng; Các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Có đủ kiến thức về Tiếng Anh để phục vụ cho việc tra cứu tài liệu; Có khả năng giao tiếp tốt các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật cơ khí. - Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức cơ sở ngành phù hợp để học tập các kiến thức chuyên ngành. Có kiến thức về kết cấu và nguyên lý hoạt động của một số loại thiết bị cơ khí và dây chuyền sản xuất. Có kiến thức về trang bị điện, kỹ thuật lập trình điều khiển PLC, hệ thống điều khiển thủy lực - khí nén một số loại thiết bị cơ khí và dây chuyền sản xuất. Có kiến thức về phân tích, xử lý số liệu, kỹ thuật kiểm tra, giám sát tình trạng của một số loại thiết bị cơ khí và dây chuyền sản xuất. Có kiến thức về tính toán, thiết kế quy trình công nghệ gia công, lắp ráp, sửa chữa các thiết bị cơ khí và dây chuyền sản xuất. Có kiến thức về quản lý, tổ chức lao động trong lĩnh vực bảo trì và lập dự án công nghệ. Có kiến thức về các hư hỏng trong quá trình hoạt động của máy móc thiết bị cơ khí; kiến thức về khai thác, sử dụng, bảo trì, kiểm định, chẩn đoán, sửa chữa và thí nghiệm máy móc thiết bị cơ khí; Có kiến thức về các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật, chức năng của các thiết bị cơ khí để lập phương án khai thác, sử dụng. Có kiến thức về công nghệ thông tin cơ bản; Có khả năng sử dụng một số phần mềm chuyên dụng trong quá trình mô phỏng, thiết kế, phân tích hệ thống. Kỹ năng: Lắp ráp, bảo trì được các loại thiết bị cơ khí và dây chuyền sản xuất. Kiểm tra, giám sát được tình trạng hoạt động của thiết bị phân tích, chẩn đoán tuổi thọ và độ tin cậy một số loại thiết bị cơ khí và dây chuyền sản xuất. Tính toán, thiết kế được quy trình công nghệ sửa chữa; gia công phục hồi các chi tiết, cơ cấu điển hình, lập trình gia công trên máy CNC, lập trình điều khiển PLC của một số loại thiết bị cơ khí và dây chuyền sản xuất. Thiết kế, cải tiến được hệ thống kỹ thuật cơ khí trên các thiết bị, dây chuyền sản xuất. Xây dựng kế hoạch quản lý, kế hoạch bảo trì cho các máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất, nhà máy, xí nghiệp. Đạt chuẩn kỹ năng thực hành nghề bậc 3 Quốc

		gia nghề công nghệ kỹ thuật cơ khí. Thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân; yêu nghề, có đạo đức và thái độ nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Năng động, sáng tạo, ham học hỏi, biết đúc kết kinh nghiệm trong công việc. Có tư duy toàn diện và hệ thống. Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương ứng với B1 - theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam). Trình độ tin học: Có năng lực Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m ² , diện tích sàn 3.338,5 m ² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m ² , gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hàng 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên. Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan dã ngoại tại các địa điểm như viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá, các nhà máy, doanh nghiệp cơ sở sản xuất Đối với SV theo học hệ SPKT tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo

		quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Sinh viên vào học tại trường được hưởng các chính sách ưu đãi như cấp học bổng bằng mức 100% học phí năm thứ nhất, cấp học bổng bằng 30% học phí toàn khóa học, 20% học phí toàn khóa học cho các sinh viên có điểm thi xét tuyển cao, 3 năm học lực loại giỏi, theo học các ngành ưu tiên, sinh viên nữ học khối ngành kỹ thuật, Gia đình có 2 con học tại trường ... Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ Khối lượng toàn khóa học: 150 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục đại cương: 41 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục chuyên nghiệp: 109 tín chỉ. Khối lượng lý thuyết: 1279 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1978 tiết (giờ) (không bao gồm GDQP-AN và GDTC) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho Sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập sản xuất tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ giáo dục và đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Chương trình được điều chỉnh và lựa chọn bổ sung các học phần, môn học mới phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí, phát triển chương trình theo hướng ứng dụng phục vụ đa dạng nhu cầu của người học, đồng thời tạo điều kiện để Sinh viên có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tự học tập, nghiên cứu và tiếp thu và chuyển giao công nghệ mới. Có khả năng học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn và học tập các chuyên ngành cùng khối.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Các nhà máy sản xuất phụ tùng, phụ kiện, lắp ráp Cơ khí. Các cơ sở sửa chữa, kinh doanh Cơ khí và phụ tùng, ... Các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ lĩnh vực cơ khí. Các đơn vị hành chính quản lý về kỹ thuật Cơ khí. Nhân viên tư vấn dịch vụ tại các đại lý bán hàng và các trung tâm dịch vụ sau bán hàng của các hãng Cơ khí Khả năng tự tạo việc làm. Tự mở cơ sở sửa chữa – gia công Cơ khí, hoặc kinh doanh phụ tùng Cơ khí,... Kỹ sư, lao động kỹ thuật tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan ... Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục Đại học.

3 - Ngành: Công nghệ chế tạo máy

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: + Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 14,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên). + Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: - Kiến thức chung: Nhận thức đầy đủ về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục An ninh - Quốc phòng; Các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Có đủ kiến thức về Tiếng Anh để phục vụ cho việc tra cứu tài liệu; Có khả năng giao tiếp tốt các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ chế tạo máy. - Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức cơ sở ngành vững chắc thích ứng tốt với những công việc, phù hợp với ngành học; Ứng dụng tốt các kiến thức nền tảng kỹ thuật cốt lõi về lĩnh vực cơ khí chế tạo máy như vẽ kỹ thuật, vật liệu học, sức bền vật liệu, dung sai lắp ghép, nguyên lý - chi tiết máy. Có kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực cơ khí chế tạo máy như thiết kế, chế tạo, lắp ráp, vận hành, bảo trì các trang thiết bị và hệ thống sản xuất; lập qui trình sản xuất các chi tiết máy, trang thiết bị công nghệ trong ngành cơ khí; chỉ đạo về quản lý và điều hành sản xuất cơ khí. Có kiến thức để khai thác một số phần mềm ứng dụng chuyên ngành thông dụng phục vụ tính toán, vẽ, kiểm nghiệm bền, lập trình, mô phỏng và tối ưu hóa quá trình thiết kế, quá trình gia công trên các máy công cụ điều khiển theo chương trình số (CNC). Có kiến thức về doanh nghiệp, thị trường lao động để tìm việc làm và tự tạo việc làm. Kỹ năng: Thiết kế, chế tạo, lắp ráp các thiết bị máy, trang bị công nghệ và dây chuyền sản xuất thuộc lĩnh vực cơ khí; Có kỹ năng về công nghệ thông tin cơ bản; Có khả năng sử dụng một số phần mềm thiết kế cơ khí trong quá trình thiết kế và sản xuất; Thiết kế được khuôn, mẫu. Thiết kế, lập được quy trình công nghệ gia công chi tiết trên các trang thiết bị công nghệ trong ngành cơ khí. Lập trình gia công và vận hành được các trang thiết bị công nghệ trong ngành cơ khí: máy công cụ CNC, như: máy tiện CNC, máy phay CNC, Máy cắt dây CNC, máy hàn tự động, trung tâm gia công. Xây dựng kế hoạch, lập dự án phát triển sản xuất, tổ chức và điều hành chỉ đạo sản xuất trong các nhà máy sản xuất cơ khí, các hoạt động dịch vụ kỹ thuật cơ khí; Giải đáp, phản biện được các vấn đề liên quan đến lĩnh vực cơ khí. Đạt chuẩn kỹ năng thực hành nghề bậc 3 Quốc gia nghề Công nghệ CNC, Công nghệ Hàn hoặc Công nghệ gia công khuôn mẫu. Thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân; yêu nghề, có đạo đức và thái độ nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Năng động, sáng tạo, ham học hỏi, biết

		đúc kết kinh nghiệm trong công việc. Có tư duy toàn diện và hệ thống. Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương ứng với B1 - theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam). Trình độ tin học: Có năng lực Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hàng 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên. Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan dã ngoại tại các địa điểm như viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá, các nhà máy, doanh nghiệp cơ sở sản xuất Đối với SV theo học hệ SPKT tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Sinh viên vào học tại trường được hưởng các chính sách ưu đãi như cấp học bổng bằng mức 100% học phí năm thứ nhất, cấp học bổng bằng 30% học phí toàn khóa học, 20% học phí toàn khóa học cho các sinh viên có điểm thi xét

		tuyển cao, 3 năm học lực loại giỏi, theo học các ngành ưu tiên, sinh viên nữ học khối ngành kỹ thuật, Gia đình có 2 con học tại trường ... Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ Khối lượng toàn khóa học: 150 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục đại cương: 41 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục chuyên nghiệp: 109 tín chỉ. Khối lượng lý thuyết: 1179 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 2078 tiết (giờ) (không bao gồm GDQP-AN và GDTC) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho Sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập sản xuất tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ giáo dục và đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Chương trình được xây dựng theo định hướng ứng dụng, tập trung vào rèn luyện các kỹ năng cơ bản phục vụ cho công việc trong lĩnh vực cơ khí chế tạo máy. Chương trình được chia ra 3 hướng chuyên sâu: Công nghệ CNC, Công nghệ gia công khuôn mẫu và công nghệ hàn. Chương trình được điều chỉnh và lựa chọn bổ sung các học phần, môn học mới phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành Công nghệ chế tạo máy, phát triển chương trình theo hướng ứng dụng phục vụ đa dạng nhu cầu của người học, đồng thời tạo điều kiện để Sinh viên có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn. Có khả năng học tập các chuyên ngành cùng khối.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Thực hiện các công việc tại phòng kỹ thuật để thiết kế máy, cụm chi tiết máy, triển khai công nghệ gia công, làm việc trực tiếp sản xuất trên trang thiết bị công nghệ ngành cơ khí, các dây chuyền sản xuất có trang thiết bị hiện đại. Quản lý, tổ chức quá trình sản xuất tại các phân xưởng công ty, nhà máy, xí nghiệp thuộc lĩnh vực cơ khí. Làm việc tại các doanh nghiệp, công ty trong nước, liên doanh và nước ngoài: Samsung, Fomorsa, Visip Nghệ An, TH Truemilk, Trường Hải, các công ty lắp máy Việt nam

		Kỹ sư, lao động kỹ thuật tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan ... Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục Đại học..
--	--	--

4 - Ngành: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: + Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 14,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên). + Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Về kiến thức: - Kiến thức chung: Nhận thức đầy đủ về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục An ninh - Quốc phòng; Các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Có đủ kiến thức về Tiếng Anh để phục vụ cho việc tra cứu tài liệu; Có khả năng giao tiếp tốt các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện, điện tử. Có kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin để sử dụng máy tính, sử dụng các phần mềm soạn thảo, bảng tính, trình chiếu, khai thác internet và phần mềm công nghiệp. - Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức về cấu tạo, nguyên lý và tính năng của các thiết bị điện trong công nghiệp và dân dụng để vận dụng vào việc tính toán, vận hành tối ưu thiết bị trong hệ thống. Có kiến thức để tham gia thiết kế, lắp đặt, quản lý các hệ thống cung cấp điện và trang bị điện, các hệ thống thông tin đo lường và điều khiển, các hệ thống truyền thông công nghiệp. Có kiến thức chuyên sâu và khả năng quản lý công việc trong chuyên ngành hệ thống điện, Điện công nghiệp. Có kiến thức về nguyên lý và phương pháp đánh giá kinh tế - kỹ thuật cơ bản trong tổ chức sản xuất, quản lý các dự án thuộc lĩnh vực hệ thống điện, Điện công nghiệp và dân dụng. Kỹ năng: Tổ chức lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa và vận hành được các loại thiết bị điện, hệ thống cung cấp điện, các loại tủ điện điều khiển máy sản xuất công nghiệp và dân dụng. Vận hành được các hệ thống điều khiển tự động trong công nghiệp vừa và nhỏ, các hệ thống dịch vụ và công cộng, hệ thống PLC, hệ thống truyền thông công nghiệp. Có khả năng thực hiện các giải pháp quản lý năng lượng và tiết kiệm điện năng. Có khả năng lập kế hoạch, tổ chức nhóm sản xuất ở các doanh nghiệp, có tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn và vệ sinh lao động theo yêu cầu của ngành nghề. Sử dụng được một số phần mềm công nghiệp thông dụng để tính toán và mô phỏng mạng điện. Đạt chuẩn kỹ năng thực hành nghề bậc 3 Quốc gia nghề công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử. Về thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân; yêu nghề, có đạo đức và thái độ nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Năng động, sáng tạo, ham học hỏi, biết

		đúc kết kinh nghiệm trong công việc. Có tư duy toàn diện và hệ thống. Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương ứng với B1 - theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam). Trình độ tin học: Có năng lực Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hàng 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên. Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan dã ngoại tại các địa điểm như viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá, các nhà máy, doanh nghiệp cơ sở sản xuất Đối với SV theo học hệ SPKT tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Sinh viên vào học tại trường được hưởng các chính sách ưu đãi như cấp học bổng bằng mức 100% học phí năm thứ nhất, cấp học bổng bằng 30% học phí toàn khóa học, 20% học phí toàn khóa học cho các sinh viên có điểm thi xét

		tuyển cao, 3 năm học lực loại giỏi, theo học các ngành ưu tiên, sinh viên nữ học khối ngành kỹ thuật, Gia đình có 2 con học tại trường ... Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ Khối lượng toàn khóa học: 150 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục đại cương: 41 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục chuyên nghiệp: 109 tín chỉ. Khối lượng lý thuyết: 1054 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 2653 tiết (giờ) (không bao gồm GDQP-AN và GDTC) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho Sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập sản xuất tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ giáo dục và đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Chương trình được xây dựng theo định hướng ứng dụng, tập trung vào rèn luyện các kỹ năng cơ bản phục vụ cho công việc trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện điện tử. Chương trình được chia ra 2 hướng chuyên sâu: Điện công nghiệp và Hệ thống điện. Chương trình được điều chỉnh và lựa chọn bổ sung các học phần, môn học mới phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành công nghệ kỹ thuật điện điện tử, phát triển chương trình theo hướng ứng dụng phục vụ đa dạng nhu cầu của người học, đồng thời tạo điều kiện để SV có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn. Có khả năng học tập các chuyên ngành cùng khối. Có khả năng học tập, tiếp thu những tiến bộ khoa học kỹ thuật thuộc ngành Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử có thể làm việc với vai trò người vận hành, thiết kế, điều phối, quản lý các công việc Kỹ thuật điện, điện tử tại các doanh nghiệp, xí nghiệp công nghiệp, các nhà máy điện, công ty liên doanh với nước ngoài, các công ty điện lực. Tư vấn, thiết kế, lắp đặt thiết bị điện, hệ thống điện, quản lý dự án. Làm việc tại các cơ quan quản lý có liên quan đến Kỹ thuật điện, điện tử. Thực hiện các nghiên cứu khoa học thuộc dạng ứng dụng, triển khai và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực Kỹ thuật điện, điện tử.

		Kỹ sư, lao động kỹ thuật tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan ... Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục Đại học.
--	--	---

5 - Ngành: Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: + Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển ≥ 15 điểm (đã tính điểm ưu tiên). + Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Về kiến thức: - Kiến thức chung: Nhận thức đầy đủ về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục An ninh - Quốc phòng; Các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Có đủ kiến thức về Tiếng Anh để phục vụ cho việc tra cứu tài liệu; Có khả năng giao tiếp tốt các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa. Có kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin để sử dụng máy tính, sử dụng các phần mềm soạn thảo, bảng tính, trình chiếu, khai thác internet và phần mềm công nghiệp. - Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức về nguyên lý và phân tích các mạch điện điều khiển tự động không chế, các mạch điện tử tương tự và số, mạch điện tử công suất, mạch đo lường và xử lý tín hiệu. Có kiến thức về cấu tạo, nguyên lý và tính năng của các thiết bị điện trong công nghiệp và dân dụng để tính toán thiết kế, sửa chữa đảm bảo tính năng vận hành tối ưu của thiết bị trong hệ thống và tiết kiệm năng lượng điện. Có kiến thức về nguyên lý và các phương pháp phân tích hoạt động của các hệ truyền động điện, các hệ thống truyền động tự động công nghiệp vừa và nhỏ, các dây chuyền sản xuất tự động trong công nghiệp. Về kỹ năng: Thiết kế, lắp đặt, chỉnh định và vận hành được các các hệ thống điều khiển tự động công nghiệp vừa và nhỏ, các hệ thống dân dụng: PLC, vi điều khiển, mini SCADA. Thiết kế và xây dựng được các hệ thống truyền động điện tự động cho các máy và dây chuyền sản xuất, các truyền động của robot công nghiệp, máy CNC. Kiểm tra, sửa chữa, cài đặt, các thiết bị điện, các loại máy điện điện xoay chiều và một chiều. Cải tiến nâng cấp các hệ thống truyền động điện tự động trong các máy và dây chuyền sản xuất công nghiệp và dân dụng. Xây dựng, tổ chức, điều hành và quản lý các dự án thuộc lĩnh vực điều khiển và tự động hóa có hiệu quả. Lập trình, thiết kế, mô phỏng được các hệ thống truyền động điện tự động trên các phần mềm tin học chuyên ngành như: phần mềm Matlab, C, C++, CAD, Labview... Lập trình và cài đặt các hệ thống PLC, Biến tần công nghiệp, hệ vi điều khiển, Hệ thống Đo lường và cảm biến. Lập kế hoạch, tổ chức sản xuất ở quy mô vừa và nhỏ đảm bảo quy định trong sản xuất kinh doanh của

		ngành nghề. Đạt chuẩn kỹ năng thực hành nghề bậc 3 Quốc gia nghề công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa. Về thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân; yêu nghề, có đạo đức và thái độ nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Năng động, sáng tạo, ham học hỏi, biết đúc kết kinh nghiệm trong công việc. Có tư duy toàn diện và hệ thống. Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương ứng với B1 - theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam). Trình độ tin học: Có năng lực Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hàng 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên. Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan dã ngoại tại các địa điểm như viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá, các nhà máy, doanh nghiệp cơ sở sản xuất Đối với SV theo học hệ SPKT tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi và giải quyết các chế độ, chính sách liên

		quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Sinh viên vào học tại trường được hưởng các chính sách ưu đãi như cấp học bổng bằng mức 100% học phí năm thứ nhất, cấp học bổng bằng 30% học phí toàn khóa học, 20% học phí toàn khóa học cho các sinh viên có điểm thi xét tuyển cao, 3 năm học lực loại giỏi, theo học các ngành ưu tiên, sinh viên nữ học khối ngành kỹ thuật, Gia đình có 2 con học tại trường ... Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ Khối lượng toàn khóa học: 150 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục đại cương: 41 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục chuyên nghiệp: 109 tín chỉ. Khối lượng lý thuyết: 1044 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 2655 tiết (giờ) (không bao gồm GDQP-AN và GDTC) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho Sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập sản xuất tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ giáo dục và đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Chương trình được xây dựng theo định hướng ứng dụng, tập trung vào rèn luyện các kỹ năng cơ bản phục vụ cho công việc trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa. Chương trình được điều chỉnh và lựa chọn bổ sung các học phần, môn học mới phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa phát triển chương trình theo hướng ứng dụng phục vụ đa dạng nhu cầu của người học, đồng thời tạo điều kiện để Sinh viên có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn. Có khả năng học tập các chuyên ngành cùng khối. Có khả năng học tập, tiếp thu những tiến bộ khoa học kỹ thuật thuộc lĩnh vực Điều khiển và Tự động hóa, Kỹ thuật điện.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa làm việc với vai trò của cán bộ kỹ thuật tại các nhà máy công nghiệp với các nhiệm vụ khảo sát, thiết kế, lắp đặt, vận hành, bảo trì, điều phối, quản lý các công việc Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa. Các công ty tư vấn thiết kế với vai trò tư vấn thiết kế các hệ thống điều khiển và tự động hóa, thi công lắp đặt các

		dây chuyền sản xuất, các hệ truyền động tự động tại các nhà máy, các khu công nghiệp và các khu chế xuất. Các sở Khoa học công nghệ, các cơ sở nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, các cơ quan có liên quan đến lĩnh vực Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa, với vai trò là các chuyên viên kỹ thuật. Thành lập, quản lý và phát triển doanh nghiệp tư nhân. Kỹ sư, lao động kỹ thuật tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan ... Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục Đại học.
--	--	---

6 - Ngành: Công nghệ kỹ thuật điện tử - Viễn thông

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: + Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 14,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên). + Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: - Kiến thức chung: Nhận thức đầy đủ về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục An ninh - Quốc phòng; Các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Có đủ kiến thức về Tiếng Anh để phục vụ cho việc tra cứu tài liệu; Khả năng giao tiếp tốt các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật Điện tử - Viễn thông. - Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức về thiết kế, quy hoạch, vận hành tối ưu và bảo vệ các hệ thống điện tử, truyền thông. Có kiến thức chuyên sâu về nguyên lý, phương pháp phân tích hoạt động các hệ thống kỹ thuật trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông. Có kiến thức về công nghệ thông tin cơ bản; Có khả năng sử dụng một số phần mềm chuyên dụng trong quá trình mô phỏng, thiết kế, phân tích hệ thống. Trình bày được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính chất, ứng dụng của các linh kiện điện tử; nguyên lý hoạt động của các mạch điện tử, các bộ biến đổi công suất. Kỹ năng: Sử dụng thành thạo các dụng cụ, thiết bị đo lường Điện - Điện tử; Đọc, đo được trị số, cực tính và xác định được phẩm chất các loại linh kiện điện tử. Sử dụng thành thạo phần mềm vẽ và thiết kế mạch điện tử để thiết kế các mạch điện tử cơ bản theo đúng quy trình và đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật. Thiết kế, gia công, lắp ráp, hiệu chỉnh được các mạch điện tử. Thiết kế, triển khai, xây dựng, vận hành và bảo trì hệ thống điện tử, viễn thông. Đề xuất và triển khai các giải pháp quản lý mạng viễn thông. Sửa chữa được các bảng mạch điện tử truyền thông, các hệ thống đo lường điện tử, các thiết bị và hệ thống bảo vệ cơ bản trong thời gian quy định. Vận dụng sáng tạo các kiến thức chuyên môn, kiến thức công nghệ thông tin, kiến thức về văn hóa - xã hội để thực hiện công việc trong

		các điều kiện khác nhau. Đạt chuẩn kỹ năng thực hành nghề bậc 3 Quốc gia nghề công nghệ kỹ thuật Điện tử - Viễn thông. Thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân; yêu nghề, có đạo đức và thái độ nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Năng động, sáng tạo, ham học hỏi, biết đúc kết kinh nghiệm trong công việc. Có tư duy toàn diện và hệ thống. Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương ứng với B1 - theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam). Trình độ tin học: Có năng lực Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hàng 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên. Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan dã ngoại tại các địa điểm như viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá, các nhà máy, doanh nghiệp cơ sở sản xuất Đối với SV theo học hệ SPKT tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả

		các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Sinh viên vào học tại trường được hưởng các chính sách ưu đãi như cấp học bổng bằng mức 100% học phí năm thứ nhất, cấp học bổng bằng 30% học phí toàn khóa học, 20% học phí toàn khóa học cho các sinh viên có điểm thi xét tuyển cao, 3 năm học lực loại giỏi, theo học các ngành ưu tiên, sinh viên nữ học khối ngành kỹ thuật, Gia đình có 2 con học tại trường ... Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ Khối lượng toàn khóa học: 150 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục đại cương: 41 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục chuyên nghiệp: 109 tín chỉ. Khối lượng lý thuyết: 1553 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 2167 tiết (giờ) (không bao gồm GDQP-AN và GDTC) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho Sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập sản xuất tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ giáo dục và đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Chương trình được xây dựng theo định hướng ứng dụng, tập trung vào rèn luyện các kỹ năng cơ bản phục vụ cho công việc trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện tử viễn thông. Chương trình được điều chỉnh và lựa chọn bổ sung các học phần, môn học mới phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành công nghệ kỹ thuật điện tử viễn thông phát triển chương trình theo hướng ứng dụng phục vụ đa dạng nhu cầu của người học, đồng thời tạo điều kiện để SV có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn. Có khả năng học tập các chuyên ngành cùng khối.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các dây chuyền công nghiệp. Lập cấu hình mạng, triển khai lắp đặt, vận hành các mạng truyền dẫn, IOT. Các tập đoàn viễn thông như: FPT, Nokia, Viettel, MobiPhone, VinaPhone... Các công ty hoạt động trong lĩnh vực truyền thông; Công ty hoạt động trong lĩnh vực lập cấu hình, lắp đặt, bảo trì

		và sửa chữa các thiết bị đầu cuối, các dây chuyền công nghiệp. Nhà máy chế tạo, lắp ráp các sản phẩm điện tử. Các đơn vị, hành chính sự nghiệp nhà nước, các công ty, doanh nghiệp có sử dụng mạng viễn thông trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Kỹ sư, lao động kỹ thuật tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan ... Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục Đại học
--	--	--

7 - Ngành: Công nghệ thông tin

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: + Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 14,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên). + Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: - Kiến thức chung: Nhận thức đầy đủ về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục An ninh - Quốc phòng; Các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Có đủ kiến thức về Tiếng Anh để phục vụ cho việc tra cứu tài liệu; Có khả năng giao tiếp tốt các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thông tin. - Kiến thức chuyên ngành: Nhận biết được các phương pháp quản lý, vận hành các phần mềm ứng dụng Công nghệ thông tin hiện có. Mô tả được các giải pháp, các vấn đề thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin. Xác định các hệ cơ sở dữ liệu thông dụng như SQL Server, Oracle; Thiết kế, xây dựng, triển khai, đánh giá và tối ưu hóa hệ cơ sở dữ liệu. Phân tích được hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin; hệ thống máy tính và mạng máy tính hiện tại của các cơ quan, doanh nghiệp, trường học và đề xuất các giải pháp cải tiến mới mang lại hiệu quả kinh tế, năng suất khi khai thác sử dụng và nhằm nâng cao hiệu quả các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin hiện có. Mô tả được các bước thiết kế, xây dựng các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trên môi trường Windows, trên các thiết bị di động. Mô tả được các bước thiết kế và xây dựng Web sử dụng ngôn ngữ PHP. Cập nhật thường xuyên những kiến thức và công nghệ mới về công nghệ thông tin. Kỹ năng: Thiết kế được hệ thống thông tin và quản trị hệ cơ sở dữ liệu. Tham gia vào các công đoạn trong quy trình phát triển phần mềm: Đọc hiểu các tài liệu thiết kế. Tham gia vào giai đoạn lập trình với các ngôn ngữ hiện đại. Kiểm thử phần mềm. Triển khai phần mềm. Thiết kế, lắp đặt, vận hành, sửa chữa, nâng cấp, bảo mật hệ thống máy tính và mạng truyền thông. Đạt chuẩn kỹ năng thực hành nghề bậc 3 Quốc gia nghề công nghệ thông tin.

		Thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân; yêu nghề, có đạo đức và thái độ nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Năng động, sáng tạo, ham học hỏi, biết đúc kết kinh nghiệm trong công việc. Có tư duy toàn diện và hệ thống. Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương ứng với B1 - theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam). Trình độ tin học: Có năng lực Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hàng 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên. Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan dã ngoại tại các địa điểm như viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá, các nhà máy, doanh nghiệp cơ sở sản xuất Đối với SV theo học hệ SPKT tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn.

		Sinh viên vào học tại trường được hưởng các chính sách ưu đãi như cấp học bổng bằng mức 100% học phí năm thứ nhất, cấp học bổng bằng 30% học phí toàn khóa học, 20% học phí toàn khóa học cho các sinh viên có điểm thi xét tuyển cao, 3 năm học lực loại giỏi, theo học các ngành ưu tiên, sinh viên nữ học khối ngành kỹ thuật, Gia đình có 2 con học tại trường ... Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ Khối lượng toàn khóa học: 150 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục đại cương: 41 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục chuyên nghiệp: 109 tín chỉ. Khối lượng lý thuyết: 1548 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 2307 tiết (giờ) (không bao gồm GDQP-AN và GDTC) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho Sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập sản xuất tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ giáo dục và đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Chương trình được xây dựng theo định hướng ứng dụng, tập trung vào rèn luyện các kỹ năng cơ bản phục vụ cho công việc trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Chương trình được điều chỉnh và lựa chọn bổ sung các học phần, môn học mới phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành công nghệ thông tin phát triển chương trình theo hướng ứng dụng phục vụ đa dạng nhu cầu của người học, đồng thời tạo điều kiện để Sinh viên có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tự nghiên cứu và cập nhật công nghệ mới về lĩnh vực công nghệ thông tin để nâng cao trình độ và đáp ứng yêu cầu công việc thực tiễn. Có khả năng học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn. Có khả năng học tập các chuyên ngành cùng khối.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Làm việc ở bộ phận công nghệ thông tin hoặc ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị có nhu cầu. Làm việc trong các công ty sản xuất, gia công phần mềm trong nước cũng như nước ngoài. Làm việc trong các công ty tư vấn về đề xuất giải pháp, xây dựng và bảo trì các hệ thống thông tin, hệ thống mạng. Kỹ sư, lao động kỹ thuật tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan ... Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục Đại học.

8 - Ngành: Kế toán

SST	Nội dung	
I	Điều kiện tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: + Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 14,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên). + Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: - Kiến thức chung: Nhận thức đầy đủ về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục An ninh - Quốc phòng; Các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Có đủ kiến thức về Tiếng Anh để phục vụ cho việc tra cứu tài liệu; Có khả năng giao tiếp tốt các vấn đề trong lĩnh vực kế toán. Có kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng trong quản lý kinh tế làm nền tảng cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành. Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu rộng trong phạm vi của ngành Kế toán - Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức chuyên môn về kế toán tài chính, các chế độ kế toán trong hệ thống kế toán; Có kiến thức về tổ chức thực hành các phân hành kế toán trong các đơn vị kế toán thuộc mọi thành phần kinh tế; Có kiến thức về hệ thống ngân sách nhà nước, chính sách tài chính quốc gia, cơ chế tài chính của bộ máy nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, ngoài công lập và các chính sách thuế, thực hành thuế... Có kiến thức đề cập nhật được các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại các đơn vị kế toán. Có kiến thức để đánh giá được tình hình hoạt động tài chính của đơn vị. Kỹ năng: Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán; Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán tổng hợp và chi tiết; Tổ chức được công tác tài chính, kế toán phù hợp với từng doanh nghiệp; Lập được báo cáo kế toán tài chính, kế hoạch tài chính doanh nghiệp, báo cáo kế toán quản trị và báo cáo thuế của đơn vị kế toán; Phân tích được tình hình kinh tế, tài chính đơn vị; Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán của đơn vị; Tham mưu được cho lãnh đạo đơn vị những ý kiến cải tiến làm cho công tác kế toán và công tác quản lý tài chính của đơn vị đúng pháp luật. Ứng dụng kiến thức về cơ sở dữ liệu vào nghiệp vụ kế toán. Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp trong ngành kế toán. Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi. Đạt chuẩn kỹ năng thực hành nghề bậc 3 Quốc gia nghề kế toán. Thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân; yêu nghề, có đạo đức và thái độ nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Năng động, sáng tạo, ham học hỏi,

		biết đúc kết kinh nghiệm trong công việc. Có tư duy toàn diện và hệ thống. Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương ứng với B1 - theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam). Trình độ tin học: Có năng lực Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hàng 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên. Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan dã ngoại tại các địa điểm như viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá, các nhà máy, doanh nghiệp cơ sở sản xuất Đối với SV theo học hệ SPKT tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Sinh viên vào học tại trường được hưởng các chính sách ưu đãi như cấp học bổng bằng mức 100% học phí năm thứ nhất, cấp học bổng bằng 30% học phí toàn khóa học, 20% học phí toàn khóa học cho các sinh viên có điểm thi xét

		tuyển cao, 3 năm học lực loại giỏi, theo học các ngành ưu tiên, sinh viên nữ học khối ngành kỹ thuật, Gia đình có 2 con học tại trường ... Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ Khối lượng toàn khóa học: 132 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC); Khối lượng giáo dục đại cương: 37 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC); Khối lượng giáo dục chuyên nghiệp: 95 tín chỉ; Khối lượng lý thuyết: 1.099 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1.916 tiết (giờ) (không bao gồm GDQP-AN và GDTC); Chương trình được phát triển trên cơ sở kế thừa chương trình đào tạo bậc học đại học hiện hành của Trường, đồng thời tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học ở Việt Nam cũng như bám sát nhu cầu thực tế của người học và người sử dụng lao động. Chương trình được xây dựng trên cơ sở thúc đẩy việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tăng cường thời lượng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên quan tâm nhiều đến kỹ năng thực hành của sinh viên; Chương trình các học phần chuyên ngành sẽ được đánh giá, xem xét lại hàng năm nhằm phát hiện những hạn chế để kịp thời bổ sung, sửa đổi;
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn. Có khả năng học tập các chuyên ngành cùng khối. Tham dự các khóa đào tạo, hội thảo chuyên đề để cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ. Nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực chuyên môn về kế toán và các lĩnh vực có liên quan.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Làm việc với cương vị: nhân viên kế toán, kiểm toán viên, nhân viên kinh doanh, nhân viên tín dụng Ngân hàng, ... trong các đơn vị hành chính, sự nghiệp và các tổ chức chính trị, xã hội... Đảm nhận công việc quản lý tài chính trong các doanh nghiệp trong nước và liên doanh với nước ngoài. Làm việc cho các doanh nghiệp tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Malaysia ... Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục Đại học.

9 - Ngành: Quản trị kinh doanh

SST	Nội dung	
I	Điều kiện tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.

		Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: + Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 14,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên). + Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: - Kiến thức chung: Nhận thức đầy đủ về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục An ninh - Quốc phòng; Các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Có đủ kiến thức về Tiếng Anh để phục vụ cho việc tra cứu tài liệu; Có khả năng giao tiếp tốt các vấn đề trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh. Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành Quản trị kinh doanh. Có kiến thức căn bản về thực trạng và xu hướng thay đổi của hoạt động kinh doanh Quốc gia và Quốc tế. - Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức về khoa học quản trị để ứng dụng vào công tác quản lý doanh nghiệp và phân tích các hoạt động kinh doanh; Có kiến thức về xây dựng các chương trình, tổ chức thực hiện, điều hành các dự án, phương án, kế hoạch kinh doanh, kiểm soát, giám sát các hoạt động kinh doanh; điều chỉnh phương án kinh doanh khi có những vấn đề phát sinh; Có kiến thức về tổ chức bộ máy quản trị kinh doanh, quản lý nguồn nhân lực và hệ thống thông tin quản trị, tiếp nhận và xử lý thông tin; kiến thức về quản lý tài chính trong quản trị kinh doanh. Kỹ năng: Hoạch định nguồn nhân lực, tuyển dụng đào tạo, đánh giá nhân viên theo cách chuyên nghiệp và hiện đại; Xây dựng chiến lược và kế hoạch kinh doanh của các doanh nghiệp. Kiểm soát và đánh giá chất lượng các yếu tố đầu vào của quá trình sản xuất và đầu ra của sản phẩm đảm bảo theo yêu cầu của khách hàng; Khảo sát, nghiên cứu thị trường và phân tích môi trường kinh doanh ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; Xây dựng, thẩm định, quản lý dự án đầu tư trong các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế quốc dân. Kỹ năng làm việc độc lập; tự học hỏi và tìm tòi, làm việc có kế hoạch và khoa học; có kỹ năng quản lý thời gian, phân bổ công việc cá nhân, có khả năng làm việc nhóm và một số kỹ năng quản lý và lãnh đạo. Kỹ năng thuyết trình, đàm phán và giao tiếp tốt. Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp. Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác. Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi. Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp. Thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân; yêu nghề, có đạo đức và thái độ nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Năng động, sáng tạo, ham học hỏi, biết đúc kết kinh nghiệm trong công việc. Có tư duy toàn diện và hệ thống. Thái độ cởi mở, thân tình với khách hàng, đối tác kinh doanh, sẵn sàng phục vụ khách hàng. Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương ứng với B1

		- theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam). Trình độ tin học: Có năng lực Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hàng 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên. Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan dã ngoại tại các địa điểm như viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá, các nhà máy, doanh nghiệp cơ sở sản xuất Đối với SV theo học hệ SPKT tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Sinh viên vào học tại trường được hưởng các chính sách ưu đãi như cấp học bổng bằng mức 100% học phí năm thứ nhất, cấp học bổng bằng 30% học phí toàn khóa học, 20% học phí toàn khóa học cho các sinh viên có điểm thi xét tuyển cao, 3 năm học lực loại giỏi, theo học các ngành ưu tiên, sinh viên nữ học khối ngành kỹ thuật, Gia đình có 2 con học tại trường ...

		Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ Khối lượng toàn khóa học: 132 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC); Khối lượng giáo dục đại cương: 37 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC); Khối lượng giáo dục chuyên nghiệp: 95 tín chỉ; Khối lượng lý thuyết: 1.284 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1.686 tiết (giờ) (không bao gồm GDQP-AN và GDTC); Chương trình được phát triển trên cơ sở kế thừa chương trình đào tạo bậc học đại học hiện hành của Trường, đồng thời tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học ở Việt Nam cũng như bám sát nhu cầu thực tế của người học và người sử dụng lao động. Chương trình được xây dựng trên cơ sở thúc đẩy việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tăng cường thời lượng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên quan tâm nhiều đến kỹ năng thực hành của sinh viên; Chương trình các học phần chuyên ngành sẽ được đánh giá, xem xét lại hàng năm nhằm phát hiện những hạn chế để kịp thời bổ sung, sửa đổi;
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn. Có khả năng học tập các chuyên ngành cùng khối. Tham dự các khóa đào tạo, hội thảo chuyên đề để cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực chuyên môn về Quản trị kinh doanh và các lĩnh vực có liên quan.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Chuyên viên quản trị kinh doanh trong các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế, có thể đảm nhận các công việc như: bán hàng, marketing, tài chính, nhân sự,... Triển vọng trong tương lai có thể trở thành trưởng phòng, ban, giám đốc bộ phận, dự án, giám đốc kinh doanh. Chuyên viên phân tích và tư vấn quản trị kinh doanh các công việc như: trợ lý phân tích và lập báo cáo về thị trường kinh doanh, trợ lý xây dựng và thực hiện kế hoạch nhân sự, tài chính.... trong tương lai có thể trở thành chuyên gia phân tích, tư vấn, lãnh đạo... Có khả năng tự khởi nghiệp như thành lập doanh nghiệp với vai trò người chủ và người quản lý. Làm việc cho các doanh nghiệp tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Malaysia ... Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục Đại học.

10 - Ngành: Sư phạm công nghệ

SST	Nội dung
-----	----------

Báo cáo thông tin công khai – Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh, năm học 2021-2022

I	Điều kiện tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: + Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên). + Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 24,0$ điểm. (Học lực lớp 12 xếp loại giỏi)
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: - Kiến thức chung: Nhận thức đầy đủ về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục An ninh - Quốc phòng; Các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Có đủ kiến thức về Tiếng Anh để phục vụ cho việc tra cứu tài liệu; Có khả năng giao tiếp tốt các vấn đề trong lĩnh vực Sư phạm công nghệ. - Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức cơ bản về lý luận sư phạm để tổ chức quá trình dạy học và giáo dục có hiệu quả ở bậc trung học phổ thông. Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong các lĩnh vực Cơ khí chế tạo, Cơ khí Động lực, Điện, Điện tử, Nông- Lâm - Ngư nghiệp. Có kiến thức thực tế để giải quyết các công việc trong lĩnh vực sư phạm. Có kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành, hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực sư phạm. Kỹ năng: Thực hiện dạy học Công nghệ có hiệu quả. Tổ chức tốt hoạt động giáo dục, công tác chủ nhiệm lớp, các hoạt động xã hội, hoạt động thể thao - văn hoá, hoạt động lao động sản xuất và các hoạt động tập thể khác nhằm giáo dục toàn diện học sinh. Vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành sư phạm công nghệ để chế tạo được một số chi tiết cơ khí đơn giản; tháo lắp và bảo dưỡng được một số động cơ xăng và diesel trong ô tô và xe máy; lắp ráp được các mạch điện trong gia đình và mạch điện đơn giản trong công nghiệp; sửa chữa được một số thiết bị điện và điện tử dân dụng; chăn nuôi, trồng trọt; nuôi trồng thủy sản. Có kỹ năng phân tích, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục học sinh. Vận dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế trong lĩnh vực sư phạm Công nghệ. Có kỹ năng làm việc nhóm, tự học, tự nghiên cứu, làm việc độc lập và thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp. Đạt chuẩn năng lực sư phạm giáo dục nghề nghiệp giảng dạy trình độ Cao đẳng. Thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân; yêu nghề, có đạo đức và thái độ nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật; Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Thể hiện đạo đức nhà giáo, yêu nghề dạy học và có lý tưởng nghề nghiệp, tác phong nhà giáo chuẩn mực. Năng động, sáng tạo, tích cực tích lũy kinh nghiệm trong công việc để nghiên cứu, ứng dụng công nghệ hiện đại và phương pháp giảng dạy mới vào lĩnh vực dạy học Công nghệ. Có ý thức vươn lên trong học tập và công tác, tu dưỡng hoàn thiện bản thân, trau dồi phẩm chất của người giáo viên xã hội chủ nghĩa. Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương ứng với B1 - theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam).

		Trình độ tin học: Có năng lực Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hàng 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên. Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan dã ngoại tại các địa điểm như viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá, các nhà máy, doanh nghiệp cơ sở sản xuất Đối với SV theo học hệ SPKT tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Sinh viên vào học tại trường được hưởng các chính sách ưu đãi như cấp học bổng bằng mức 100% học phí năm thứ nhất, cấp học bổng bằng 30% học phí toàn khóa học, 20% học phí toàn khóa học cho các sinh viên có điểm thi xét tuyển cao, 3 năm học lực loại giỏi, theo học các ngành ưu tiên, sinh viên nữ học khối ngành kỹ thuật, Gia đình có 2 con học tại trường ... Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe;

		cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ Khối lượng toàn khóa học: 132 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC); Khối lượng giáo dục đại cương: 37 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC); Khối lượng giáo dục chuyên nghiệp: 95 tín chỉ; Khối lượng lý thuyết: 1468 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1.677 tiết (giờ) (không bao gồm GDQP-AN và GDTC); Chương trình được phát triển trên cơ sở kế thừa chương trình đào tạo bậc học đại học hiện hành của Trường, đồng thời tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học ở Việt Nam cũng như bám sát nhu cầu thực tế của người học và người sử dụng lao động. Chương trình được xây dựng trên cơ sở thúc đẩy việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tăng cường thời lượng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên quan tâm nhiều đến kỹ năng thực hành của sinh viên; Chương trình các học phần chuyên ngành sẽ được đánh giá, xem xét lại hàng năm nhằm phát hiện những hạn chế để kịp thời bổ sung, sửa đổi;
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn. Có khả năng học tập các chuyên ngành cùng khối. Tham dự các khóa đào tạo, hội thảo chuyên đề để cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ sư phạm.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Giảng dạy môn giáo dục Công nghệ và làm công tác giáo dục học sinh ở các trường Trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Quản lý phòng thiết bị ở các trường phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Làm cán bộ kỹ thuật tại các doanh nghiệp sản xuất hoặc dịch vụ kỹ thuật, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc các viện nghiên cứu thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. Làm cán bộ nghiên cứu về Công nghệ, Hướng nghiệp, Giáo dục nghề nghiệp tại các trường học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp.

11 - Ngành: Công nghệ kỹ thuật máy tính

SST	Nội dung	
I	Điều kiện tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020:

		+ Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 14,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên). + Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: - Kiến thức chung: Nhận thức đầy đủ về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục An ninh - Quốc phòng; Các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Có đủ kiến thức về Tiếng Anh để phục vụ cho việc tra cứu tài liệu; Có khả năng giao tiếp tốt các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật Máy tính. - Kiến thức chuyên ngành: Hiểu biết và có khả năng ứng dụng các kiến thức nền tảng kỹ thuật cốt lõi, cấu hình của máy tính, mạng máy tính và áp dụng khắc phục các sự cố, nâng cấp máy tính, cải tiến hệ thống. Có kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật máy tính như thiết kế, chế tạo, lắp ráp, vận hành, bảo trì các hệ thống điện tử và máy tính nhúng; Lập qui trình sản xuất các mạch điện tử, trang thiết bị công nghệ trong ngành điện tử và hệ thống máy tính nhúng; Chỉ đạo, quản lý và điều hành hệ thống điện tử và máy tính nhúng. - Kỹ năng: Lắp đặt, cài đặt, vận hành, sửa chữa được máy tính, hệ thống thiết bị điều khiển điện tử trong công nghiệp. Thiết kế, thi công được mạch điện tử dùng vi xử lý lập trình nhúng. Lập trình được các mạng máy tính, web, lập trình nhúng; Thiết kế, xây dựng được các mạng LAN, VLAN. Vận hành, phân tích để nâng cấp, xử lý các tình huống cấp bách của hệ thống máy tính, mạng máy tính, hệ thống truyền số liệu. Vận hành các qui trình và hệ thống phức tạp; quản lý công tác vận hành hệ thống sản xuất. Đạt chuẩn kỹ năng thực hành nghề bậc 3 Quốc gia nghề công nghệ kỹ thuật máy tính. Thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân; yêu nghề, có đạo đức và thái độ nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Năng động, sáng tạo, ham học hỏi, biết đúc kết kinh nghiệm trong công việc. Có tư duy toàn diện và hệ thống. Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương ứng với B1 - theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam). Trình độ tin học: Có năng lực Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành;

		Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hàng 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên. Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan dã ngoại tại các địa điểm như viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá, các nhà máy, doanh nghiệp cơ sở sản xuất Đối với SV theo học hệ SPKT tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Sinh viên vào học tại trường được hưởng các chính sách ưu đãi như cấp học bổng bằng mức 100% học phí năm thứ nhất, cấp học bổng bằng 30% học phí toàn khóa học, 20% học phí toàn khóa học cho các sinh viên có điểm thi xét tuyển cao, 3 năm học lực loại giỏi, theo học các ngành ưu tiên, sinh viên nữ học khối ngành kỹ thuật, Gia đình có 2 con học tại trường ... Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ Khối lượng toàn khóa học: 150 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục đại cương: 41 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC). Khối lượng giáo dục chuyên nghiệp: 109 tín chỉ. Khối lượng lý thuyết: 1561 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 2159 tiết (giờ) (không bao gồm GDQP-AN và GDTC)

		Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tính giảm số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho Sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập sản xuất tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ giáo dục và đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Chương trình được xây dựng theo định hướng ứng dụng, tập trung vào rèn luyện các kỹ năng cơ bản phục vụ cho công việc trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật máy tính. Chương trình được điều chỉnh và lựa chọn bổ sung các học phần, môn học mới phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành công nghệ kỹ thuật máy tính phát triển chương trình theo hướng ứng dụng phục vụ đa dạng nhu cầu của người học, đồng thời tạo điều kiện để Sinh viên có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn. Có khả năng học tập các chuyên ngành cùng khối.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Làm việc với vai trò là cán bộ quản lý, điều hành hoặc trực tiếp phụ trách công việc nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, vận hành khai thác, bảo trì, bảo dưỡng kỹ thuật tại các nơi sau: Vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các dây chuyền công nghiệp. Lập cấu hình mạng, triển khai lắp đặt, vận hành các mạng truyền dẫn, IOT. Các công ty, các khu công nghiệp sản xuất, lắp ráp thiết bị điện tử như Samsung, Sony, Intel, Nokia, Foxconn, Microsoft... Các tập đoàn viễn thông như: FPT, Viettel, Mobile Phone, Vina Phone... Các công ty sản xuất thiết bị gia dụng như LG, Toshiba, Panasonic... Các công ty về phần cứng cũng như phần mềm máy tính, thiết kế các hệ thống số, hệ thống nhúng. Các công ty thiết kế và xây dựng các phần mềm, phần cứng cho các thiết bị điều khiển trong ô tô, thiết bị điện tử, robot công nghiệp, các dây chuyền công nghiệp, ngôi nhà thông minh... Các đơn vị, hành chính sự nghiệp nhà nước, các công ty, doanh nghiệp có sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất, kinh doanh Nhà máy chế tạo, lắp ráp các sản phẩm điện tử. Kỹ sư, lao động kỹ thuật tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan ... Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học.

12 - Ngành: Quản trị nhân lực

SST	Nội dung	
I	Điều kiện tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: + Theo kết quả kỳ thi THPTQG: Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 14,5$ điểm (đã tính điểm ưu tiên). + Theo kết quả học tập THPT: Tổng điểm học tập theo tổ hợp môn xét tuyển $\geq 18,0$ điểm.
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: - Kiến thức chung: Nhận thức đầy đủ về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và giáo dục An ninh - Quốc phòng; Các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. Có đủ kiến thức về Tiếng Anh để phục vụ cho việc tra cứu tài liệu; Có khả năng giao tiếp tốt các vấn đề trong lĩnh vực quản trị nhân lực. Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành Quản trị nhân lực. - Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức chuyên sâu, hiện đại về Quản trị nhân lực, có khả năng tư duy sáng tạo, vận dụng thành thạo các công cụ và phương pháp quản trị khoa học vào việc: Có kiến thức về xây dựng và tổ chức thực hiện các chiến lược nguồn nhân lực, xây dựng các chính sách, kế hoạch, dự án trong lĩnh vực quản trị nhân lực; Có kiến thức về tổ chức hoạch định và thực hiện các hoạt động quản trị nhân lực trong tổ chức; Có kiến thức về kiểm soát, đánh giá, phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình quản lý nguồn nhân lực trong tổ chức. Kỹ năng: Xây dựng chiến lược và kế hoạch nguồn nhân lực cho tổ chức; chính sách thu hút, tuyển dụng nguồn nhân lực, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, hệ thống đánh giá hiệu quả công việc, hệ thống đánh giá năng lực của người lao động, chính sách thù lao lao động của tổ chức, quy chế trả lương trong tổ chức, chính sách quan hệ lao động; Lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, đánh giá và kiểm soát các hoạt động phân tích, thiết kế công việc, thiết kế tổ chức; tuyển dụng nguồn nhân lực; đào tạo, quản lý hiệu quả làm việc của nhân viên; đánh giá năng lực của người lao động, thù lao lao động và các chính sách đối với người lao động, và quan hệ lao động, truyền thông nội bộ trong các tổ chức; Sử dụng thành thạo các phần mềm về quản trị nhân lực trong các tổ chức. Vận dụng các kiến thức chuyên môn và phương pháp khoa học để tiến hành các hoạt động nghiên cứu về quản trị nguồn nhân lực ở các tổ chức trong nước. Tư vấn các chính sách, thiết lập hệ thống quản lý nguồn nhân lực trong tổ chức có hiệu quả. Có kỹ năng giao tiếp và thuyết trình; lắng nghe, đàm phán, thuyết phục và gây ảnh hưởng bằng lời nói, bằng văn bản; tìm kiếm, phân tích xử lý dữ liệu; có kỹ năng làm việc nhóm: có khả năng phân công công việc và điều hành, giám sát hoạt động của các thành viên, bộ phận chức năng; giám sát, tổ chức, phân công, phối hợp công việc cho các thành viên và các bộ phận. Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp. Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi. Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành công việc.

		Thái độ: Có ý thức trách nhiệm công dân; yêu nghề, có đạo đức và thái độ nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Năng động, sáng tạo, ham học hỏi, biết đúc kết kinh nghiệm trong công việc. Có tư duy toàn diện và hệ thống. Thái độ cởi mở, thân tình với khách hàng, đối tác kinh doanh, sẵn sàng phục vụ khách hàng. Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương ứng với B1 - theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam). Trình độ tin học: Có năng lực Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hàng 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại. Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên. Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan dã ngoại tại các địa điểm như viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá, các nhà máy, doanh nghiệp cơ sở sản xuất Đối với SV theo học hệ SPKT tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi và giải quyết các chế độ, chính sách liên

		quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Sinh viên vào học tại trường được hưởng các chính sách ưu đãi như cấp học bổng bằng mức 100% học phí năm thứ nhất, cấp học bổng bằng 30% học phí toàn khóa học, 20% học phí toàn khóa học cho các sinh viên có điểm thi xét tuyển cao, 3 năm học lực loại giỏi, theo học các ngành ưu tiên, sinh viên nữ học khối ngành kỹ thuật, Gia đình có 2 con học tại trường ... Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ Khối lượng toàn khóa học: 132 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC); Khối lượng giáo dục đại cương: 37 tín chỉ (không bao gồm GDQP-AN và GDTC); Khối lượng giáo dục chuyên nghiệp: 95 tín chỉ; Khối lượng lý thuyết: 1299 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1.671 tiết (giờ) (không bao gồm GDQP-AN và GDTC); Chương trình được phát triển trên cơ sở kế thừa chương trình đào tạo bậc học đại học hiện hành của Trường, đồng thời tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học ở Việt Nam cũng như bám sát nhu cầu thực tế của người học và người sử dụng lao động. Chương trình được xây dựng trên cơ sở thúc đẩy việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tăng cường thời lượng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên quan tâm nhiều đến kỹ năng thực hành của sinh viên; Chương trình các học phần chuyên ngành sẽ được đánh giá, xem xét lại hàng năm nhằm phát hiện những hạn chế để kịp thời bổ sung, sửa đổi;
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn. Có khả năng học tập các chuyên ngành cùng khối. Tham dự các khóa đào tạo, hội thảo chuyên đề để cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ. Nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực chuyên môn về Quản trị nhân lực và các lĩnh vực có liên quan.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Chuyên viên quản trị nhân sự trong các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế, đoàn thể chính trị xã hội. Triển vọng trong tương lai có thể trở thành các nhà quản lý, nhà quản trị cấp cao hoặc chuyên gia về quản trị nhân lực ở phạm vi Quốc gia và Quốc tế. Có khả năng tự khởi nghiệp như thành lập doanh nghiệp với vai trò người chủ và người quản lý. Làm việc cho các doanh nghiệp tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Malaysia ... Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục Đại học.

Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

1- Ngành: Công nghệ kỹ thuật ô tô

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Nhắc lại được kiến thức cơ bản về chính trị chính trị, Chủ nghĩa Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt nam, văn hóa, xã hội và Pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực công nghệ kỹ thuật ô tô; chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc ngành công nghệ kỹ thuật ô tô. Hoàn thành chương trình giáo dục thể chất và Giáo dục An ninh Quốc phòng để thường xuyên có đủ sức khỏe học tập, công tác lâu dài đáp ứng yêu cầu công việc và yêu cầu xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Hoàn thành khối kiến thức chương trình ngoại ngữ đảm bảo đủ để phục vụ cho học tập và công tác sau khi tốt nghiệp. Trình bày được khối kiến thức thực tế, lý thuyết kỹ thuật cơ sở trong phạm vi ngành để ứng dụng vào việc tiếp thu các kiến thức và kỹ năng chuyên môn ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô. Mô tả được khối kiến thức về nhiệm vụ, yêu cầu, nguyên lý hoạt động, cấu tạo, phương pháp kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, chẩn đoán xe ô tô để vận dụng vào khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng. Ứng dụng được khối kiến thức thực tế về quản lý, nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch để tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá các quá trình thực hiện trong phạm vi của ngành công nghệ kỹ thuật ô tô Kỹ năng: Sử dụng được các kỹ năng tin học văn phòng cơ bản đáp ứng yêu cầu công việc. Bảo trì được xe ô tô đúng quy trình, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn. Chẩn đoán được được trạng thái kỹ thuật xe ô tô đúng quy trình, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn. Cải tiến được một số bộ phận của xe ô tô đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật nhà sản xuất. Xây dựng được quy trình công nghệ bảo dưỡng, sửa chữa ô tô quy mô nhỏ và vừa. Quản lý kinh doanh tại các dịch vụ liên quan đến ngành công nghệ kỹ thuật ô tô. Đánh giá được kết quả công việc của bản thân sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. Thái độ: Thể hiện khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi. Thể hiện trách nhiệm hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong công việc. Thể hiện ý thức tổ chức kỷ luật lao động, đạo đức nghề nghiệp và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp; có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo pháp luật. Thể hiện ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết những vấn đề của công việc; ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.

		Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ

		thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 22 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 571 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1218 tiết (giờ); kiểm tra: 71 tiết (giờ) Trong chương trình đã lựa chọn các học phần, Modul phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô, đồng thời tạo điều kiện để sinh viên có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động. Trong chương trình, phần rèn luyện kỹ năng, kỹ thuật được thiết kế với 46 tín chỉ, trong đó có 44 tín chỉ thực hành chuyên môn và 2 tín chỉ thực hành nghề liên quan. Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Xí nghiệp bảo dưỡng và sửa chữa ô tô. Chuyên viên kỹ thuật tại các công ty vận tải ô tô. Các đại lý bán hàng và trung tâm dịch vụ sau bán hàng của các hãng ô tô; nhà máy sản xuất phụ tùng và lắp ráp ô tô; Giáo viên giảng dạy trong các cơ sở đào tạo nghề.

2 - Ngành: Công nghệ kỹ thuật cơ khí

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Nhắc lại được kiến thức cơ bản về chính trị, Chủ nghĩa Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt nam, văn hóa, xã hội và Pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực công nghệ kỹ thuật cơ khí; chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí. Hoàn thành

		chương trình giáo dục thể chất và Giáo dục ANQP để thường xuyên có đủ sức khỏe học tập, công tác lâu dài đáp ứng yêu cầu công việc và yêu cầu xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Hoàn thành khối kiến thức chương trình ngoại ngữ đảm bảo đủ để phục vụ cho học tập và công tác sau khi tốt nghiệp. Vận dụng được các kiến thức kỹ thuật cơ sở vào việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí. Xây dựng quy trình công nghệ lắp ráp, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm tra chẩn đoán các thiết bị cơ khí. Lập kế hoạch quản lý điều hành quá trình sản xuất trong phạm vi của ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí. Kỹ năng: Lập quy trình công nghệ sửa chữa; gia công phục hồi các chi tiết, cơ cấu điển hình của các thiết bị cơ khí; Chẩn đoán được các hư hỏng của thiết bị cơ khí; Bảo dưỡng, sửa chữa, vận hành các thiết bị cơ khí, dây chuyền sản xuất công nghiệp; Cải tiến được một số bộ phận của thiết bị cơ khí. Quản lý, kinh doanh các dịch vụ liên quan đến Công nghệ kỹ thuật cơ khí. Thái độ: Chấp hành tốt tổ chức kỷ luật lao động và có đạo đức nghề nghiệp. Làm việc theo hiến pháp, pháp luật; Có ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. Cập nhật tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết những vấn đề của công việc, có ý thức vươn lên trong học tập. Học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo, ham học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết

		nội Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 22 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 571 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1218 tiết (giờ); kiểm tra: 71 tiết (giờ) Trong chương trình đã lựa chọn các học phần, Modul phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành Công nghệ kỹ thuật Cơ khí, đồng thời tạo điều kiện để sinh viên có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động. Trong chương trình, phần rèn luyện kỹ năng, kỹ thuật được thiết kế với 46 tín chỉ, trong đó có 38 tín chỉ thực hành chuyên môn và 8 tín chỉ thực hành nghề liên quan. Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.

	trình độ sau khi ra trường	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Kỹ thuật viên bảo trì bảo vệ hệ thống thiết bị cơ khí ở các nhà máy, xí nghiệp. Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp, Giảng dạy tại các cơ sở đào tạo nghề Có thể tự tạo dịch vụ và công việc trong lĩnh vực liên quan đến nghề nghiệp.

3 - Ngành: Cấp thoát nước

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Trình bày các kiến thức cơ bản về chính trị; văn hóa, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực cấp thoát nước; chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức, thuộc ngành cấp thoát nước. Hoàn thành chương trình giáo dục thể chất và Giáo dục An ninh Quốc phòng để thường xuyên có đủ sức khỏe học tập, công tác lâu dài đáp ứng yêu cầu công việc và yêu cầu xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Hoàn thành khối kiến thức chương trình ngoại ngữ đảm bảo đủ để phục vụ cho học tập và công tác sau khi tốt nghiệp. Vận dụng được các kiến thức kỹ thuật cơ sở vào việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn ngành Cấp thoát nước. Tính toán, thiết kế được mạng cấp, thoát nước dân dụng và công nghiệp. Tính toán, khai triển chính xác các chi tiết, phụ kiện đảm bảo cho gia công, lắp đặt. Nắm vững kiến thức về chức năng, phương pháp sử dụng các thiết bị, dụng cụ, máy thi công thông dụng trong nghề. Quản lý và lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá các quá trình thực hiện trong phạm vi của ngành cấp thoát nước Kỹ năng: Sử dụng được các kỹ năng tin học văn phòng cơ bản đáp ứng yêu cầu công việc. Đọc được các loại bản vẽ về hệ thống cấp thoát nước. Lắp đặt đường ống cấp, thoát nước trong và ngoài nhà. Sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống đường ống nước. Lắp đặt, vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng máy bơm trạm bơm. Lắp đặt hệ thống thiết bị xử lý nước; Sửa chữa trạm xử lý nước cấp. Thiết kế kỹ thuật và giám sát công trình liên quan đến ngành Cấp thoát nước. Thái độ: Thể hiện khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi. Thể hiện trách nhiệm hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong công việc. Thể hiện ý thức tổ chức kỷ luật lao động, đạo đức nghề nghiệp và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp; có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo pháp luật. Thể hiện ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết những vấn đề của công việc; ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho

		Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 22 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 591 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1470 tiết (giờ); kiểm tra: 79 tiết (giờ) Trong chương trình đã lựa chọn các học phần, Modul phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành cấp thoát nước, đồng thời tạo điều kiện để sinh viên có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động. Trong chương trình, phần rèn luyện kỹ năng, kỹ thuật được thiết kế với 46 tín chỉ, trong đó có 44 tín chỉ thực hành chuyên môn và 2 tín chỉ thực hành nghề liên quan. Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Tham gia quản lý tổ, nhóm sản xuất, việc làm tại các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cấp, thoát nước, xây dựng trên toàn quốc và xuất khẩu lao động. Các Công ty cổ phần Cấp thoát nước; nhà máy nước; các Công ty quản lý công trình đô thị; các Công ty xây dựng; Công ty đóng tàu biển; các nhà máy chế biến thực phẩm, sản xuất vật liệu, khai thác hầm mỏ trên toàn quốc...

4 - Ngành: Bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Nhắc lại được kiến thức cơ bản về chính trị, Chủ nghĩa Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt nam, văn hóa, xã hội và Pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí; chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc ngành bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí. Hoàn thành chương trình giáo dục thể chất và Giáo dục An ninh Quốc phòng để thường xuyên có đủ sức khỏe học tập, công tác

		lâu dài đáp ứng yêu cầu công việc và yêu cầu xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Hoàn thành khối kiến thức chương trình ngoại ngữ đảm bảo đủ để phục vụ cho học tập và công tác sau khi tốt nghiệp. Vận dụng được các kiến thức kỹ thuật cơ sở vào việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn nghề bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí. Xây dựng quy trình công nghệ lắp ráp, sửa chữa, kiểm tra chẩn đoán hệ thống thiết bị cơ khí. Lập kế hoạch quản lý điều hành quá trình sản xuất trong phạm vi của nghề Bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí. Phân tích, đánh giá và đưa ra các giải pháp xử lý các sự cố, tình huống thường gặp trong quá trình theo dõi, vận hành các thiết bị cơ khí; Kỹ năng: Lắp đặt, vận hành thử và bàn giao được hệ thống thiết bị cơ khí trong các cơ sở kinh doanh bảo hành thiết bị cơ khí và cơ sở sản xuất cơ khí ở mức độ trung bình khi có đủ tài liệu kỹ thuật liên quan; Giám sát được tình trạng kỹ thuật của các chi tiết và cụm chi tiết trong các hệ thống truyền động cơ khí, điện, hệ thống điều khiển, hệ thống thủy lực, khí nén, cơ cấu an toàn và phanh hãm trong quá trình vận hành; Sửa chữa các sự cố kỹ thuật phát sinh trong quá trình sản xuất, lập được các phương án thay thế chi tiết và bộ phận hư hỏng đúng yêu cầu kỹ thuật đảm bảo sự vận hành bình thường của hệ thống; Gia công được các chi tiết thay thế trong quá trình bảo dưỡng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật; Thái độ: Chấp hành tốt tổ chức kỷ luật lao động và có đạo đức nghề nghiệp. Làm việc theo hiến pháp, pháp luật; Có ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. Cập nhật tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết những vấn đề của công việc, có ý thức vươn lên trong học tập. Học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo, ham học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ...

		Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 22 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 571 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1218 tiết (giờ); kiểm tra: 71 tiết (giờ) Chương trình đào tạo kỹ sư thực hành trình độ Cao đẳng nghề Bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí theo học chế tín chỉ được xây dựng dựa trên cơ sở tuân thủ các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Trong chương trình đã lựa chọn các học phần, Modul phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành Công nghệ kỹ thuật Cơ khí, đồng thời tạo điều kiện để sinh viên có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động. Trong chương trình, phần rèn luyện kỹ năng, kỹ thuật được thiết kế với 46 tín chỉ, trong đó có 38 tín chỉ thực hành chuyên môn và 8 tín chỉ thực hành nghề liên quan. Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài

		tập và thực tập tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Tổ trưởng, nhóm trưởng, nhân viên bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa các thiết bị cơ khí tại các phân xưởng hoặc tại phòng kỹ thuật trong các cơ sở sản xuất cơ khí; Làm việc tại các doanh nghiệp chuyên bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị cơ khí; Làm việc tại các công ty chuyên cung cấp thiết bị cơ khí; Thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ bảo trì bảo dưỡng thiết bị cơ khí; Giảng dạy tại các cơ sở đào tạo nghề. Có khả năng tự tạo việc làm

5 - Ngành: Ngụì sửa chữa máy công cụ

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Biết các kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Hiến pháp, Pháp luật của nhà nước; Tích cực học tập và rèn luyện đạo đức để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của công việc. Rèn luyện thân thể thường xuyên về thể chất và Giáo dục quốc phòng để thường xuyên rèn luyện thân thể để có đủ sức khỏe học tập và công tác lâu dài và đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vận dụng kiến thức và kỹ năng để soạn thảo được các văn bản trên máy tính. Đọc và dịch được các tài liệu để phục vụ cho học tập và công tác sau khi tốt nghiệp. Vận dụng được các kiến thức kỹ thuật cơ sở vào việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn nghề ngụì sửa chữa máy công cụ. Vận dụng được kiến thức về nguyên lý, cấu tạo của máy công cụ để vận dụng vào quá trình sửa chữa. Xây dựng quy trình công nghệ lắp ráp, sửa chữa, kiểm tra chẩn đoán máy công cụ. Lập kế hoạch quản lý điều hành quá trình sản xuất trong phạm vi của nghề Ngụì sửa chữa máy công cụ Kỹ năng: Lắp ráp, sửa chữa các dạng hỏng đặc trưng của máy công cụ. Lập quy trình công nghệ sửa chữa; gia công phục hồi các chi tiết, cơ cấu điển hình của máy công cụ. Xây dựng được kế hoạch bảo trì cho các máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất, nhà máy, xí nghiệp. Thái độ: Chấp hành tốt tổ chức kỷ luật lao động và có đạo đức nghề nghiệp. Làm việc theo hiến pháp, pháp luật; Có ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. Cập nhật tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết những vấn đề của công việc, có ý thức vươn lên trong học tập. Học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo, ham học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ

		Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ

		thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 22 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 571 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1218 tiết (giờ); kiểm tra: 71 tiết (giờ) Chương trình đào tạo kỹ sư thực hành trình độ Cao đẳng nghề Nguội sửa chữa máy công cụ theo học chế tín chỉ được xây dựng dựa trên cơ sở tuân thủ các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Trong chương trình đã lựa chọn các học phần, Modul phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của máy công cụ, đồng thời tạo điều kiện để sinh viên có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động. Trong chương trình, phần rèn luyện kỹ năng, kỹ thuật được thiết kế với 46 tín chỉ, trong đó có 38 tín chỉ thực hành chuyên môn và 8 tín chỉ thực hành nghề liên quan. Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Thợ sửa chữa tại các xí nghiệp bảo dưỡng và sửa chữa máy công cụ. Chuyên viên kỹ thuật tại các công ty hoạt động trong lĩnh vực cơ khí. Kỹ thuật viên bảo trì bảo vệ hệ thống thiết bị cơ khí ở các nhà máy, xí nghiệp. Giảng dạy tại các cơ sở đào tạo nghề. Tự tạo việc làm.

6 - Ngành: Lắp đặt thiết bị cơ khí

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng,	Kiến thức: Nhắc lại được kiến thức cơ bản về chính trị, chủ nghĩa Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, văn hóa, xã hội và Pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và

	trình độ ngoại ngữ đạt được	hoạt động xã hội; chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc ngành học. Hoàn thành chương trình giáo dục thể chất và Giáo dục An ninh Quốc phòng để có đủ sức khỏe học tập, công tác lâu dài đáp ứng yêu cầu công việc và yêu cầu xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Hoàn thành khối kiến thức chương trình tiếng Anh cơ bản đủ để phục vụ cho học tập và công tác sau khi tốt nghiệp. Vận dụng kiến thức và kỹ năng để soạn thảo được các văn bản trên máy tính. Trình bày được cấu tạo, công dụng và cách sử dụng các dụng cụ, thiết bị tháo lắp, căn chỉnh máy. Tính toán, lựa chọn được các dụng cụ, thiết bị nâng chuyển. Trình bày được quy trình lắp đặt các thiết bị cơ khí trong dây chuyền sản xuất của nhà máy. Xác định được tỷ số truyền của các bộ truyền động cơ khí, tính toán được kích thước của các chi tiết ở một số mối ghép thông dụng. Phân tích được các bản vẽ trong thi công lắp đặt. Phân tích, đánh giá và đưa ra các giải pháp xử lý sự cố thường gặp trong hoạt động của nghề. Kỹ năng: Lập được quy trình công nghệ lắp đặt, kiểm tra và vận hành thiết bị cơ khí. Sử dụng thành thạo các dụng cụ đo và kiểm tra, dụng cụ tháo lắp, dụng cụ căn chỉnh. Tổ hợp lắp đặt, căn chỉnh được các bộ phận cơ khí trong dây chuyền sản xuất, nhà máy. Lập được kế hoạch và tổ chức thực hiện các công việc được giao của các cá nhân, nhóm, tổ lao động trong các nhiệm vụ nghề cần thiết. Kiểm tra, thử nghiệm và hiệu chỉnh được các thiết bị. Tổ hợp lắp đặt, căn chỉnh được các bộ phận cơ khí trong dây chuyền sản xuất, nhà máy. Lắp đặt được hệ thống trang bị điện trên thiết bị cơ khí. Bàn giao các thiết bị, máy móc đúng theo các quy định hiện hành. Thái độ: Chấp hành tốt tổ chức kỷ luật lao động và có đạo đức nghề nghiệp. Làm việc theo hiến pháp, pháp luật; có ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. Cập nhật tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết những vấn đề của công việc, có ý thức vươn lên trong học tập. Chủ động học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo, ham học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi. Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành;

		Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 23 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 593 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1196 tiết (giờ); kiểm tra: 71 tiết (giờ) Chương trình đào tạo cao đẳng Lắp đặt thiết bị cơ khí theo học chế tín chỉ được xây dựng dựa trên cơ sở tuân thủ các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Trong chương trình đã lựa chọn các học phần, Modul phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của nghề Lắp đặt thiết bị cơ khí, đồng thời tạo điều kiện để sinh viên có sự lựa chọn thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động.

		Trong chương trình, phần rèn luyện kỹ năng, kỹ thuật được thiết kế với 46 tín chỉ, trong đó có 44 tín chỉ thực hành chuyên môn và 2 tín chỉ thực hành nghề liên quan. Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Kỹ sư thực hành trình độ cao đẳng ngành Lắp đặt thiết bị cơ khí sau khi tốt nghiệp vị trí việc làm tại: Nhà máy lắp đặt thiết bị cơ khí. Chuyên viên kỹ thuật tại các nhà máy sản xuất. Đại lý bán hàng các thiết bị cơ khí Giáo viên giảng dạy trong các cơ sở đào tạo nghề.

7 - Ngành: Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội, về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và các hoạt động xã hội. Có thể hiểu được các câu và cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp tiếng anh cơ bản. Hiểu biết về công nghệ thông tin cơ bản: Mô tả được quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn thiết bị điện – điện tử. Giải thích được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính chất, ứng dụng của các linh kiện điện tử, đặc biệt là các linh kiện điện tử chuyên dùng trong lĩnh vực điện tử, truyền thông. Phân tích được nguyên lý hoạt động của các mạch điện tử, các bộ biến đổi công suất. Giải thích được các ký hiệu thuật ngữ chuyên ngành trên sơ đồ mặt bằng vị trí, sơ đồ đi dây, sơ đồ nguyên lý của các hệ thống điều khiển dùng PLC, các hệ thống điều khiển dùng vi xử lý và các tủ điều khiển thiết bị điện tử, truyền thông. Kỹ năng: Đọc được bản vẽ điện, nhận biết chính xác các ký hiệu trong sơ đồ, tra cứu được thiết bị qua các kí tự chữ - số, thông kê lập biểu chính xác số lượng, chủng loại vật tư và thiết bị. Sử dụng thành thạo các dụng cụ, thiết bị đo lường Điện – Điện tử. Sử dụng thành thạo bộ dụng cụ, thiết bị sửa chữa điện tử cầm tay. Đọc, đo được trị số, cực tính và xác định được phẩm chất các loại linh kiện điện tử, khí cụ điện. Sử dụng thành thạo phần mềm vẽ và thiết kế mạch điện tử để thiết kế các mạch điện tử cơ bản theo đúng quy trình và đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật. Gia công,

		lắp ráp, hiệu chỉnh được các mạch điện tử, các bộ biến đổi công suất bằng phương pháp thủ công và bằng máy gia công mạch điện tử chuyên dụng theo đúng quy trình và đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật. Triển khai và vận hành hệ thống điện tử, truyền thông. Bảo trì được các hệ thống điện tử, truyền thông đơn giản. Sửa chữa được các bảng mạch điện tử truyền thông, các hệ thống đo lường điện tử, các thiết bị và hệ thống bảo vệ cơ bản trong thời gian quy định. Xác định, phân tích và đánh giá thông tin trong phạm vi rộng một cách có nhận thức và tư duy sáng tạo. Truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; Vận dụng sáng tạo các kiến thức chuyên môn, kiến thức công nghệ thông tin, kiến thức về văn hóa – xã hội để thực hiện công việc trong các điều kiện khác nhau. Thái độ: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi. Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. Tự tìm việc làm, tạo việc làm cho người khác sau khi tốt nghiệp hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn. Tổ chức kỷ luật cao và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại

		Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên. Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 23 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 592 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1261 tiết (giờ); kiểm tra: 127 tiết (giờ) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với quy định của Bộ Lao động thương binh và Xã hội. Kế thừa chương trình đào tạo bậc học cao đẳng kỹ thuật công nghệ hiện hành của Trường và chương trình đào tạo cao đẳng nghề của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội mà nhà trường đang áp dụng giảng dạy, cũng như tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam và thế giới. Chương trình đã được bổ sung, hiệu chỉnh nội dung nhiều mô-đun phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành điện tử, truyền thông và nhu cầu thực tế của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.

VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các dây chuyền công nghiệp. Lập cấu hình mạng, triển khai lắp đặt, vận hành các mạng truyền dẫn, IOT. Các công ty hoạt động trong lĩnh vực truyền thông. Công ty hoạt động trong lĩnh vực lập cấu hình, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa các thiết bị đầu cuối, các dây chuyền công nghiệp. Nhà máy chế tạo, lắp ráp các sản phẩm điện tử. Thành lập công ty, cửa hàng kinh doanh, bảo trì, sửa chữa thiết bị điện tử, truyền thông.
----	------------------------------------	--

8 - Ngành: Điện tử công nghiệp

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội, về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và các hoạt động xã hội. Có thể hiểu được các câu và cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp tiếng anh cơ bản. Hiểu biết về công nghệ thông tin cơ bản. Mô tả được quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn thiết bị điện – điện tử. Giải thích được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính chất, ứng dụng của các linh kiện điện tử, đặc biệt là các linh kiện điện tử chuyên dùng trong lĩnh vực công nghiệp. Phân tích được nguyên lý hoạt động của các mạch điện tử, các bộ biến đổi công suất. Giải thích được các ký hiệu thuật ngữ chuyên ngành trên sơ đồ mặt bằng vị trí, sơ đồ đi dây, sơ đồ nguyên lý của các hệ thống điều khiển dùng PLC, các hệ thống điều khiển dùng vi xử lý và các tủ điều khiển thiết bị công nghiệp. Kỹ năng: Sử dụng tiếng anh để trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu. Đọc được bản vẽ điện, nhận biết chính xác các ký hiệu trong sơ đồ, tra cứu được thiết bị qua các ký tự chữ - số, thống kê lập biểu chính xác số lượng, chủng loại vật tư và thiết bị. Sử dụng thành thạo các dụng cụ, thiết bị đo lường Điện – Điện tử. Sử dụng thành thạo bộ dụng cụ, thiết bị sửa chữa điện tử cầm tay. Đọc, đo được trị số, cực tính và xác định được phẩm chất các loại linh kiện điện tử, khí cụ điện. Sử dụng thành thạo phần mềm vẽ và thiết kế mạch điện tử để thiết kế mạch điện tử cơ bản theo đúng quy trình và đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật trong thời gian quy định. Gia công, lắp ráp, hiệu chỉnh được các mạch điện tử, các bộ biến đổi công suất bằng phương pháp thủ công và bằng máy gia công mạch điện tử chuyên dụng theo đúng quy trình và đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật trong thời gian quy định. Bảo trì được các hệ thống điện tử công nghiệp đơn giản. Sửa chữa được các bảng mạch điện tử công nghiệp, các hệ thống đo lường điện tử, các thiết bị và hệ thống bảo vệ cơ bản đúng thời gian quy định. Thiết kế và gia công được các bảng quảng cáo bằng LED theo đúng yêu cầu kỹ thuật của khách hàng trong thời gian quy định. Xác định, phân tích và đánh giá thông tin trong phạm vi rộng một cách có nhận thức và tư duy sáng tạo. Truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; Vận dụng sáng tạo các kiến thức chuyên môn, kiến thức công nghệ thông tin, kiến thức về văn hóa – xã hội để thực hiện công việc

		trong các điều kiện khác nhau. Thái độ: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong lĩnh vực điện tử công nghiệp ở các điều kiện làm việc khác nhau; Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định trong lĩnh vực điện tử công nghiệp; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; Tự tìm việc làm, tạo việc làm cho người khác sau khi tốt nghiệp hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn; Tổ chức kỷ luật cao và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên

		Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 21 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 588 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1293 tiết (giờ); kiểm tra: 129 tiết (giờ) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, tính giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với quy định của Bộ Lao động thương binh và Xã hội. Kế thừa chương trình đào tạo bậc học cao đẳng kỹ thuật công nghệ hiện hành của Trường và chương trình đào tạo cao đẳng nghề của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội mà nhà trường đang áp dụng giảng dạy, cũng như tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam và thế giới. Chương trình đã được bổ sung, hiệu chỉnh nội dung nhiều mô-đun phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành điện tử công nghiệp và nhu cầu thực tế của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Các nhà máy chế tạo, lắp ráp sản phẩm điện tử; Các dây chuyền sản xuất tự động; Các doanh nghiệp dịch vụ sửa chữa và bảo trì sản phẩm điện tử công nghiệp, hệ thống máy vi tính; Bộ phận chăm sóc khách hàng của các doanh nghiệp cung cấp thiết bị điện tử; Thành lập công ty, cửa hàng kinh doanh, bảo trì, sửa chữa thiết bị điện, điện tử, máy tính.

9 - Ngành: Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội, về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và các hoạt động xã hội; Có thể hiểu được các câu và cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu tiếng anh cơ bản; Hiểu biết về công nghệ thông tin cơ bản; Mô tả được quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn thiết bị điện lạnh; Giải thích được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính chất, ứng dụng của các thiết bị máy lạnh, đặc biệt là các thiết bị lạnh công nghiệp; Giải thích được các ký hiệu thuật ngữ chuyên ngành trên các bản vẽ thi công, hoàn công. Kỹ năng: Sử dụng tiếng anh để trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu; Đọc được bản vẽ điện, nhận biết chính xác các ký hiệu trong sơ đồ, tra cứu được thiết bị qua các kí tự chữ - số, thống kê lập biểu chính xác số lượng, chủng loại vật tư và thiết bị; Sử dụng thành thạo các dụng cụ, thiết bị đo lường điện lạnh; Sử dụng thành thạo bộ dụng cụ, thiết bị sửa chữa điện lạnh chuyên dụng; Đọc, đo được trị số và xác định được tình trạng thiết bị lạnh; Sử dụng thành thạo phần mềm chuyên ngành kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí để tính toán và thiết kế theo đúng quy trình và đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật trong thời gian quy định; Gia công, lắp đặt và hiệu chỉnh chế độ vận hành phù hợp theo đúng yêu cầu kỹ thuật trong thời gian quy định; Bảo trì được các hệ thống thiết bị lạnh công nghiệp đơn giản; Sửa chữa các hệ thống lạnh, hệ thống điện, đo lường điện, các thiết bị và hệ thống bảo vệ cơ bản đúng quy trình, kỹ thuật trong thời gian quy định; Xác định, phân tích và đánh giá thông tin trong phạm vi rộng một cách có nhận thức và tư duy sáng tạo; Truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; Vận dụng sáng tạo các kiến thức chuyên môn, kiến thức công nghệ thông tin, kiến thức về văn hóa – xã hội để thực hiện công việc trong các điều kiện khác nhau. Thái độ: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong lĩnh vực Kỹ thuật máy lạnh & Điều hòa không khí ở điều kiện làm việc khác nhau; Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định trong lĩnh vực Kỹ thuật máy lạnh & Điều hòa không khí; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; Tự tìm việc làm, tạo việc làm cho người khác sau khi tốt nghiệp hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn; Tổ chức kỷ luật cao và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam.

		Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 20 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 465 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1388 tiết (giờ); kiểm tra: 127 tiết (giờ) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, tính giảm số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với quy định của Bộ Lao động thương binh và Xã hội. Kế thừa chương trình đào tạo bậc học cao đẳng kỹ thuật công nghệ hiện hành của Trường và chương trình đào tạo cao đẳng nghề của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội mà nhà trường đang áp dụng giảng dạy, cũng như tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam và thế giới. Trong đó đã bổ sung, hiệu chỉnh nội dung nhiều mô-đun phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí và nhu cầu thực tế của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Các nhà máy chế tạo, lắp ráp sản phẩm máy lạnh; Các dây chuyền sản xuất tự động; Các doanh nghiệp dịch vụ sửa chữa và bảo trì sản phẩm máy lạnh; Bộ phận chăm sóc khách hàng của các doanh nghiệp cung cấp thiết bị lạnh; Thành lập công ty, cửa hàng kinh doanh, bảo trì, sửa chữa thiết bị điện lạnh.

10 - Ngành: Kế toán

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Hiểu được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực chuyên môn; Hiểu được kiến thức cần thiết về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc; Hình thành kiến thức thực tế về quản lý, nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá các quá trình thực hiện trong phạm vi của ngành, nghề kế toán; Trình bày kiến thức cơ bản về hệ thống ngân sách nhà nước, chính sách tài chính quốc gia, cơ chế tài chính của bộ máy nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, ngoài công lập; Xác định được cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán phù hợp với từng loại

		hình đơn vị kế toán; Thực hiện được các phần hành kế toán trong các đơn vị kế toán thuộc mọi thành phần kinh tế; Có khả năng sáng tạo, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ hiện đại vào công việc kế toán; Cập nhật các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại đơn vị. Kỹ năng: Tổ chức được công tác tài chính kế toán phù hợp với từng đơn vị kế toán; Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán; Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán tổng hợp và chi tiết; Lập được báo cáo kế toán tài chính và báo cáo thuế của từng đơn vị kế toán; Sử dụng được phần mềm kế toán trong việc thực hiện nghiệp vụ kế toán trong từng đơn vị kế toán; Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán của các đơn vị kế toán; Báo cáo được các thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị; Tham mưu được cho lãnh đạo đơn vị những ý kiến cải tiến làm cho công tác kế toán và công tác quản lý tài chính của đơn vị đúng pháp luật; Kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; Có năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam Thái độ: Có đạo đức, yêu nghề và có lương tâm nghề nghiệp; Có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp, nghiêm túc, trung thực, cẩn thận, tỷ mỉ, chính xác; Tuân thủ các quy định của luật kế toán, tài chính, chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao; Làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm hiệu quả, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi; - Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; Tự tìm việc làm, tạo việc làm cho người khác sau khi tốt nghiệp hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho

		Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 20 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 64 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 48 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 562 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 921 tiết (giờ); kiểm tra: 62 tiết (giờ) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với quy định của Bộ Lao động thương binh và Xã hội Chương trình được xây dựng trên cơ sở kế thừa chương trình đào tạo bậc học cao đẳng kỹ thuật công nghệ hiện hành của Trường và chương trình đào tạo cao đẳng nghề của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội mà nhà trường đang áp dụng giảng dạy, cũng như tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học, cao

		đăng ở Việt Nam và thế giới. Đồng thời, chương trình cũng đã bổ sung, hiệu chỉnh nội dung nhiều mô-đun phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành Kế toán và nhu cầu của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Làm kế toán viên, nhân viên kinh doanh, nhân viên thu ngân, giao dịch viên... trong các đơn vị hành chính sự nghiệp, đơn vị kinh tế, các tổ chức chính trị, xã hội; Có khả năng tự tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn. Đủ năng lực đảm nhận công việc quản lý tài chính trong các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

11 - Ngành: Quản trị kinh doanh

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Hiểu được kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực Quản trị kinh doanh. Trình bày được kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc. Hình thành được kiến thức thực tế về quản lý, nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá các quá trình thực hiện trong phạm vi của ngành Quản trị kinh doanh. Nêu được kiến thức về khoa học quản trị để ứng dụng vào công tác quản lý doanh nghiệp và phân tích các hoạt động kinh doanh. Hiểu biết về hoạch định phát triển kinh doanh từ chiến lược, chính sách, kế hoạch, chương trình đến dự án kinh doanh. Trình bày được quá trình sản xuất, quá trình cung ứng, quá trình phân phối, tổ chức hoạt động marketing và bán hàng của doanh nghiệp. Trình bày được quy trình giám sát, kiểm soát kinh doanh, tiếp nhận thông tin phản hồi và ứng xử, điều chỉnh phương án khi có các tình huống kinh doanh mới phát sinh. Trình bày được cách thức tổ chức bộ máy quản trị kinh doanh, tổ chức nhân lực và hệ thống thông tin quản trị. Kỹ năng: Nhận thức và tư duy sáng tạo để xác định, phân tích và đánh giá thông tin trong phạm vi rộng; Thực hành nghề nghiệp giải quyết phần lớn các công việc phức tạp trong phạm vi của ngành Quản trị kinh doanh; Truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; Năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam Thái độ: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi. Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Tinh thần hợp tác làm việc nhóm, đánh giá được chất lượng công việc sau khi hoàn thành và

		kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. Tuân thủ nội quy, quy định của doanh nghiệp; Cởi mở, thân tình với khách hàng và đối tác; giữ chữ tín và cam kết trong kinh doanh. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe;

		cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 19 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 64 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 48 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 445 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1328 tiết (giờ); kiểm tra: 72 tiết (giờ) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, tính giảm số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với quy định của Bộ Lao động thương binh và Xã hội Kế thừa chương trình đào tạo bậc học cao đẳng kỹ thuật công nghệ hiện hành của Trường và chương trình đào tạo cao đẳng nghề của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội mà nhà trường đang áp dụng giảng dạy, cũng như tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam và thế giới. Trong đó đã bổ sung, hiệu chỉnh nội dung nhiều mô-đun phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành Quản trị kinh doanh và nhu cầu của thị trường lao động. Trong chương trình, phần rèn luyện kỹ năng thực hành được thiết kế với 37 tín chỉ, trang bị các kiến thức lý thuyết cơ bản, các kỹ năng thực hành từ cơ bản đến nâng cao.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Nhân viên kinh doanh, marketing, tài chính, nhân sự,... Chuyên viên phân tích và tư vấn quản trị kinh doanh; Trong tương lai có thể trở thành chuyên gia phân tích, tư vấn, lãnh đạo... Có khả năng tự khởi nghiệp như thành lập doanh nghiệp với vai trò người chủ và người quản lý.

12 - Ngành: Kế toán doanh nghiệp

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTĐ ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Hiểu được những kiến thức cơ bản về kinh tế, tài chính trong việc thực hiện nghề kế toán; Trình bày được các quy định về kế toán, kiểm toán trong việc thực hiện nghiệp vụ của nghề; Hiểu được những kiến thức cơ bản cần thiết về tin học, ngoại ngữ liên quan đến việc thực hiện nghiệp vụ kế toán; Phân tích được hệ thống chứng từ, tài khoản và hình thức kế toán; Xác định được cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp; Biết được cách cập nhật các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại doanh nghiệp; Phân tích và đánh giá tình hình hoạt động tài chính của doanh nghiệp. Kỹ năng: Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán; Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán tổng hợp và chi tiết; Tổ chức được công tác tài chính kế toán phù hợp với từng doanh nghiệp; Lập được báo cáo kế toán tài chính và báo cáo thuế của doanh nghiệp; Thiết lập được mối quan hệ với ngân hàng và các tổ chức tín dụng; Sử dụng được phần mềm kế toán trong việc thực hiện nghiệp vụ kế toán doanh nghiệp; Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán của doanh nghiệp; Báo cáo được các thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị; Có khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm hiệu quả; Thái độ: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi. Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ...

		Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 22 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 64 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 48 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 406 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1068 tiết (giờ); kiểm tra: 62 tiết (giờ) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với quy định của Bộ Lao động thương binh và Xã hội Chương trình các học phần chuyên ngành sẽ được đánh giá, xem xét lại hàng năm nhằm phát hiện những hạn chế để kịp thời bổ sung, sửa đổi đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.

VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Làm kế toán tại các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, kinh doanh dịch vụ và các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu, doanh nghiệp xây lắp. Có khả năng tự tạo lập công ty dịch vụ kế toán để tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân;
----	------------------------------------	--

13 - Ngành: Marketing thương mại

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTĐ ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Trình bày được kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực chuyên môn. Vận dụng được kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc. Nêu được kiến thức thực tế về quản lý, nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá các quá trình thực hiện trong phạm vi của ngành, nghề đào tạo. Trình bày được các kiến thức về Marketing, Quản trị bán hàng, Quản trị Marketing, Pháp luật, kinh tế - xã hội trong việc thực hiện nghiệp vụ quản trị Marketing trong doanh nghiệp; Cập nhật được các chính sách phát triển kinh tế xã hội và các chế độ liên quan đến công tác marketing doanh nghiệp; Có khả năng xác định các phương pháp tác nghiệp marketing phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp với từng đặc trưng sản phẩm. Kỹ năng: Lập được kế hoạch marketing phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp; Xây dựng được quy trình marketing sản phẩm phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp; Thiết lập được hệ thống tiêu thụ sản phẩm hiệu quả; Phân tích được thị trường sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; Thiết lập được quy trình bán hàng, có khả năng tự đào tạo các kỹ năng bán hàng và marketing; Có khả năng nắm bắt và giải quyết các vấn đề cơ bản của khách hàng và đối tác; Khai thác và thiết lập được mối quan hệ với khách hàng; Có khả năng làm việc theo nhóm thông qua các kỹ năng chia sẻ và đóng góp ý kiến về quản trị, marketing; Có khả năng đề xuất các chương trình huấn luyện và đào tạo về marketing tại các doanh nghiệp. Triển khai được chiến dịch marketing, truyền thông và bán hàng cho các sản phẩm mới; Đề xuất chiến lược marketing, kinh doanh và tình hình thị trường cho công ty; Biết cách sử dụng các công cụ truyền thông trong marketing; Thiết lập và vận dụng các công cụ điều chỉnh chính sách giá; Tham mưu được các giá trị sản phẩm và giá trị thị trường cho khách hàng và quản lý doanh nghiệp; Thái độ: Có phẩm chất đạo đức tốt; chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Giữ chữ tín và cam kết, tuân thủ nội quy quy định của doanh nghiệp. Thái độ cởi mở, thân tình với khách hàng, đối tác kinh doanh, sẵn sàng phục vụ khách hàng. Tinh thần hợp tác làm việc nhóm, thái độ thiện chí trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam.

		Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 20 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 64 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 48 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 559 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 940 tiết (giờ); kiểm tra: 61 tiết (giờ) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, tính giảm số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với quy định của Bộ Lao động thương binh và Xã hội Kế thừa chương trình đào tạo bậc học cao đẳng kỹ thuật công nghệ hiện hành của Trường và chương trình đào tạo cao đẳng nghề của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội mà nhà trường đang áp dụng giảng dạy, cũng như tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam và thế giới. Trong đó đã bổ sung, hiệu chỉnh nội dung nhiều mô-đun phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành Marketing thương mại và nhu cầu của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Làm việc tại các phòng ban trong các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, các tổ chức xã hội; Làm chuyên viên phụ trách marketing, chuyên viên bán hàng và quản lý khách hàng, chuyên viên quan hệ công chúng, chuyên viên truyền thông, chuyên viên kinh doanh và tiếp thị, khả năng khởi nghiệp doanh nghiệp vừa và nhỏ.

14 - Ngành: Công tác xã hội

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Trình bày được các kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, giáo dục thể chất quốc phòng đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội. Trình bày được kiến thức về tiếng anh cơ bản, kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc. Trình bày được các kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe cộng đồng, kỹ năng giao tiếp, thống kê xã hội, chính sách xã hội. Trình bày được kiến thức chuyên môn ngành công tác xã hội như: tham vấn, công tác xã hội với trẻ em, với người cao tuổi, với người khuyết tật, với người

		nghèo, và công tác xã hội trong trường học; Phân tích được quy trình thực hiện công tác xã hội với trẻ em, với người cao tuổi, với người khuyết tật, với người nghèo, công tác xã hội trong trường học và truyền thông và vận động xã hội. Phân tích được các lý thuyết về phát triển cộng đồng. Kỹ năng: Nhận diện những vấn đề khó khăn trong cộng đồng để thực hiện các dự án phát triển cộng đồng. Đánh giá đúng nhu cầu của các loại đối tượng khác nhau để lập kế hoạch thực hiện công tác xã hội có hiệu quả. Thực hiện thành thạo công tác xã hội với trẻ em, với người cao tuổi, với người khuyết tật, với người nghèo, công tác xã hội trong trường học và truyền thông và vận động xã hội. Thực hiện tốt kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tham vấn trong quá trình làm công tác xã hội. Tổ chức có hiệu quả các chương trình chính sách hỗ trợ cho các đối tượng. Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng thông dụng; tìm kiếm, xử lý được các thông tin trên Internet phục vụ công việc chuyên môn công tác xã hội. Sử dụng thành thạo các câu tiếng anh giao tiếp thông thường. Thái độ: Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi tại các cơ sở xã hội, bảo trợ xã hội, các tổ chức thuộc lĩnh vực an sinh xã hội, các tổ chức phi Chính phủ và Các lĩnh vực có liên quan như y tế, pháp luật, văn hóa, truyền thông cũng như các cơ quan, tổ chức, đoàn thể xã hội; Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm thực hiện các nhiệm vụ nghề công tác xã hội. Đánh giá chất lượng công việc và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm thực hiện các nhiệm vụ nghề công tác xã hội.. Có ý thức tổ chức kỷ luật, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật.Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m2, diện tích sàn 3.338,5 m2 chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ...

		Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 20 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 64 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 48 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 509 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 946 tiết (giờ); kiểm tra: 60 tiết (giờ) Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với quy định của Bộ Lao động thương binh và Xã hội Kế thừa chương trình đào tạo cao đẳng nghề của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội mà nhà trường đang áp dụng giảng dạy, cũng như tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam. Trong đó đã bổ sung, hiệu chỉnh nội dung nhiều mô-đun phù hợp với xã hội và nhu cầu của thị trường lao động.
V	Khả năng học tập, nâng cao	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.

	trình độ sau khi ra trường	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Các cơ sở xã hội, bảo trợ xã hội; Các tổ chức thuộc lĩnh vực an sinh xã hội; Các lĩnh vực có liên quan như y tế, pháp luật, văn hóa, truyền thông cũng như các cơ quan, tổ chức, đoàn thể xã hội; Các tổ chức chính phủ, tổ chức phi Chính phủ.

15 - Ngành: Công nghệ thông tin

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có hiểu biết một số kiến thức về những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nắm vững quyền và nghĩa vụ của người công dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; tích cực rèn luyện thể dục, thể thao; tiếp thu cơ bản các kiến thức quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Phân biệt được các loại phần mềm và các thuật ngữ chuyên ngành của phần mềm. Phân tích được hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu. Đánh giá được các yếu tố đảm bảo an toàn dữ liệu. Tiếp thu và ứng dụng công nghệ lập trình: Java, C++, PHP vào các lĩnh vực lập trình, quản lý và khai thác thông tin một cách hiệu quả. Trình bày đúng các kiến thức cơ bản về ngành/nghề công nghệ thông tin, cũng như vận dụng đúng các kiến thức ngành/nghề vào vị trí công tác và làm nền tảng để học tập ở trình độ cao hơn. Kỹ năng: Phân tích và thiết kế một số hệ thống ứng dụng theo yêu cầu của khách hàng; cài đặt được các phần mềm ứng dụng, phần mềm hệ thống phổ biến. Thiết kế, xây dựng được cơ sở dữ liệu theo yêu cầu, tính chất của công việc được giao. Cài đặt, cấu hình và quản trị hệ thống mạng sử dụng Windows Server; Xây dựng được một số chương trình chạy trên thiết bị Smart Phone. Thực hiện được các công việc lắp ráp, cài đặt, thiết lập các thông số cơ bản của máy tính. Thiết kế, xây dựng và triển khai hệ thống mạng cho doanh nghiệp nhỏ và trung bình; Quản lý nhóm, giám sát hệ thống công nghệ thông tin vừa và nhỏ. Nghiên cứu các tài liệu cơ bản về ngành/nghề và kiến thức ngành/nghề nhằm mục đích học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành/nghề đào tạo. Thái độ: Giáo dục người học đạt phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, chủ động làm việc khoa học, nghiêm túc, có đạo đức nghề nghiệp về bảo vệ thông tin, bản quyền, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp. Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc. Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền, có kiến thức về luật sở hữu trí tuệ trong ứng dụng phần mềm, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc. Thích nghi được với các môi trường làm việc khác nhau - Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước. Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp. Có trách nhiệm công dân, luôn phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ.

		Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ

		thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 23 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 64 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 48 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 538 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 953 tiết (giờ); kiểm tra: 99 tiết (giờ) Chương trình được biên soạn theo hướng tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên thực hành để rèn luyện kỹ năng theo nhu cầu của xã hội. Khối lượng kiến thức của chương trình đã được xác nhận phù hợp với tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia và khung năng lực đã quy định. Chương trình cũng được biên soạn theo hướng modul, đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng tích hợp./.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Chuyên viên khai thác dịch vụ Công nghệ thông tin. Chuyên viên quản trị hệ thống phần mềm. Chuyên viên xử lý dữ liệu. Chuyên viên phân tích và thiết kế hệ thống mạng. Chuyên viên kiểm thử phần mềm. Chuyên viên dịch vụ khách hàng. Chuyên viên phần cứng. Chuyên viên quản trị mạng máy tính

16 - Ngành: Quản trị mạng máy tính

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có hiểu biết một số kiến thức về những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nắm vững quyền và nghĩa vụ của người công dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; tích cực rèn luyện thể dục, thể thao; tiếp thu cơ bản các kiến thức quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Trình bày được nguyên tắc, phương pháp để hoạch định, thiết kế và xây dựng, cài đặt và cấu hình, vận hành và quản trị, bảo trì, sửa chữa và nâng cấp hệ thống mạng máy tính. Phân tích, đánh giá được mức độ an toàn của hệ thống mạng và các biện pháp bảo vệ hệ thống mạng. Trình bày được các kiến thức cơ bản về phát triển các ứng dụng trên mạng; Trình bày đúng các kiến thức cơ bản về ngành Quản trị mạng máy tính, cũng như vận dụng đúng các kiến thức ngành/nghề vào vị trí công tác và làm nền tảng để học tập ở trình độ cao hơn.

		Kỹ năng: Khai thác được các ứng dụng trên hệ thống mạng; Thiết kế, xây dựng và triển khai hệ thống mạng cho doanh nghiệp nhỏ và trung bình; Cài đặt, cấu hình và quản trị hệ thống mạng sử dụng Windows Server; Cài đặt, cấu hình và quản trị được các dịch vụ: DNS, DHCP, RRAS, Web, Mail; Xây dựng và quản trị website về giới thiệu sản phẩm, thương mại điện tử; Cấu hình được các thiết bị mạng thông dụng: Switch, Router; Xây dựng và triển khai được hệ thống tường lửa bảo vệ hệ thống mạng; Xây dựng được các ứng dụng đơn giản trên hệ thống mạng; Đọc, hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành. Quản lý nhóm, giám sát hệ thống công nghệ thông tin vừa và nhỏ. Nghiên cứu các tài liệu cơ bản về ngành/nghề và kiến thức ngành/nghề nhằm mục đích học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành/nghề đào tạo. Thái độ: Giáo dục người học đạt phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, chủ động làm việc khoa học, nghiêm túc, có đạo đức nghề nghiệp về bảo vệ thông tin, bản quyền, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp. - Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc. Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền, có kiến thức về luật sở hữu trí tuệ trong ứng dụng phần mềm, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc. Thích nghi được với các môi trường làm việc khác nhau. Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước. Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp. Có trách nhiệm công dân, luôn phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ...

		Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 20 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 64 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 48 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 515 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1030 tiết (giờ); kiểm tra: 105 tiết (giờ) Chương trình được biên soạn theo hướng tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên thực hành để rèn luyện kỹ năng theo nhu cầu của xã hội. Khối lượng kiến thức của chương trình đã được xác nhận phù hợp với tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia và khung năng lực đã quy định. Chương trình cũng được biên soạn theo hướng modul, đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng tích hợp./.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.

VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Chuyên viên phân tích và thiết kế hệ thống mạng. Chuyên viên lắp đặt hệ thống mạng. Chuyên viên khai thác dịch vụ công nghệ thông tin. Chuyên viên dịch vụ khách hàng. Chuyên viên giám sát và bảo mật mạng. Chuyên viên bảo trì và sửa chữa hệ thống mạng. Chuyên viên phần cứng. Chuyên viên quản trị mạng máy tính
----	------------------------------------	---

17 - Ngành: Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Hình thành hiểu biết một số kiến thức về những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nắm vững quyền và nghĩa vụ của người công dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; tích cực rèn luyện thể dục, thể thao; tiếp thu cơ bản các kiến thức quốc phòng - an ninh để xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Hình thành hiểu biết về cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các thành phần trong hệ thống máy tính, các thông số kỹ thuật của các thành phần phần cứng máy tính, máy tính xách tay, máy in; Mô tả được việc lắp ráp, cài đặt, sửa chữa và bảo trì hệ thống máy tính, máy in, máy tính xách tay; Đánh giá được các yếu tố đảm bảo an toàn máy tính. Trình bày đúng các kiến thức cơ bản về ngành/nghề Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính, cũng như vận dụng đúng các kiến thức ngành/nghề vào vị trí công tác và làm nền tảng để học tập ở trình độ cao hơn. Kỹ năng: Thực hiện được các công việc lắp ráp, cài đặt, thiết lập các thông số cơ bản của máy tính. Cấu hình hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng; Chẩn đoán hư hỏng của phần cứng máy tính và các thiết bị ngoại vi; Bảo trì, sửa chữa và nâng cấp được phần mềm, phần cứng máy tính và các thiết bị ngoại vi; Bảo trì, sửa chữa và nâng cấp máy tính xách tay, máy in; Sao lưu, cài đặt phần mềm và đảm bảo an toàn máy tính; Thiết kế, xây dựng và triển khai hệ thống mạng cho doanh nghiệp nhỏ và trung bình; Quản lý nhóm, giám sát hệ thống công nghệ thông tin vừa và nhỏ. Nghiên cứu các tài liệu cơ bản về ngành/nghề và kiến thức ngành/nghề nhằm mục đích học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành/nghề đào tạo. Thái độ: Hình thành phẩm chất chính trị tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, chủ động làm việc khoa học, nghiêm túc, có đạo đức nghề nghiệp về bảo vệ thông tin, bản quyền, có tinh thần làm việc nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và kỹ năng giao tiếp. Tích cực, chủ động trong học tập và làm việc. Hình thành động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền, có kiến thức về luật sở hữu trí tuệ trong ứng dụng phần mềm, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc. Thích nghi được với các môi trường làm việc khác nhau. Chấp hành tốt các qui định pháp luật, chính sách của nhà nước. Hình thành đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp. Hình thành trách nhiệm công dân, luôn phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam.

		Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 22 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 64 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 48 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 526 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1040 tiết (giờ); kiểm tra: 105 tiết (giờ) Kế thừa chương trình đào tạo bậc học cao đẳng kỹ thuật công nghệ hiện hành của Trường và chương trình đào tạo cao đẳng nghề của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội mà nhà trường đang áp dụng giảng dạy, cũng như tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam và thế giới. Trong đó đã bổ sung, hiệu chỉnh nội dung nhiều mô-đun phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành kỹ thuật sửa chữa lắp ráp máy tính và nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học đại học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với quy định của Bộ lao động Thương binh - Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Chuyên viên phân tích và thiết kế hệ thống máy tính. Chuyên viên phân tích và thiết kế hệ thống mạng. Chuyên viên phần cứng. Chuyên viên bảo trì, sửa chữa máy tính. Chuyên viên lắp đặt hệ thống mạng. Chuyên viên quản trị mạng máy tính. Chuyên viên tư vấn dịch vụ sửa chữa máy tính.

18 - Ngành: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội, về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và các hoạt động xã hội. Có thể hiểu được các câu và cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp tiếng anh cơ bản. Có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin cơ bản. Mô tả được quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn thiết bị điện – điện tử. Giải thích được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính chất, ứng dụng của các loại thiết bị điện, các dụng cụ thiết bị đo. Phân tích được nguyên lý hoạt động của các mạch điện, các hệ thống điều khiển thiết bị

		điện, hệ thống bảo vệ rơ le. Giải thích được các ký hiệu thuật ngữ chuyên ngành trên sơ đồ mặt bằng vị trí, sơ đồ đi dây, sơ đồ nguyên lý của các hệ thống điều khiển dùng PLC, các hệ thống điều khiển dùng rơ le, công tắc tơ và hệ thống bảo vệ rơ le. Kỹ năng: Có năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; Đọc được bản vẽ điện, nhận biết chính xác các ký hiệu trong sơ đồ, thống kê lập biểu chính xác số lượng, chủng loại vật tư và thiết bị; Sử dụng thành thạo các dụng cụ, thiết bị đo lường điện; Sử dụng thành thạo các dụng cụ, thiết bị sửa chữa và lắp đặt điện; Sửa chữa được các hư hỏng của máy biến áp một pha công suất nhỏ và động cơ điện một pha, ba pha; Lắp đặt được các mạch điện điều khiển động cơ sử dụng rơ le và công tắc tơ, các mạch điện chiếu sáng, các mạch điện bảo vệ rơ le; Viết được chương trình cho các PLC S7 – 200, PLC OMRON để điều khiển động cơ và các máy công cụ theo những yêu cầu công nghệ cơ bản cho trước; Lắp đặt được các hệ thống cung cấp điện cho phân xưởng hoặc xí nghiệp công nghiệp, mạch điện điều khiển hệ thống bù và chuyển đổi nguồn trong cung cấp điện, các hệ thống chống sét cho các công trình, các hệ thống tiếp địa bảo vệ cho các phân xưởng sản xuất; Xác định, phân tích và đánh giá thông tin trong phạm vi rộng một cách có nhận thức và tư duy sáng tạo; Truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; Vận dụng sáng tạo các kiến thức chuyên môn, kiến thức công nghệ thông tin, kiến thức về văn hóa – xã hội để thực hiện công việc trong các điều kiện khác nhau. Thái độ: Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết được công việc, vấn đề phức tạp trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện, điện tử ở các điều kiện làm việc khác nhau; Hướng dẫn, giám sát được những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; Tự tìm việc làm, tạo việc làm cho người khác sau khi tốt nghiệp hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn; Tổ chức kỷ luật cao và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành;

		Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 25 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 501 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1461 tiết (giờ); kiểm tra: 108 tiết (giờ) Kế thừa chương trình đào tạo bậc học cao đẳng kỹ thuật công nghệ hiện hành của Trường và chương trình đào tạo cao đẳng nghề của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội mà nhà trường đang áp dụng giảng dạy, cũng như tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam và thế giới. Trong đó, đã bổ sung, hiệu chỉnh nội dung nhiều mô-đun phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của nghề Kỹ thuật lắp đặt điện

		và điều khiển trong công nghiệp và nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học đại học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với quy định của Bộ lao động Thương binh - Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Làm việc với vai trò người tham gia trực tiếp hoặc chỉ đạo thực hiện quá trình lắp đặt và vận hành các hệ thống cung cấp điện cho các xí nghiệp công nghiệp, hệ thống chiếu sáng, mạch điện điều khiển hệ thống bù và chuyển đổi nguồn trong cung cấp điện, mạch điện bảo vệ rơ le, hệ thống chống sét, tiếp địa trong dân dụng và công nghiệp hoặc tham gia vào các công ty xây lắp điện. Giảng dạy thực hành thuộc nghề đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Thực hiện chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện, điện tử cũng như một số ngành nghề có liên quan.

19 - Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội, về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và các hoạt động xã hội. Có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin cơ bản. Mô tả được quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn thiết bị điện - điện tử. Giải thích được các ký hiệu thuật ngữ chuyên ngành trên sơ đồ nguyên lý, sơ đồ lắp đặt, sơ đồ mặt bằng vị trí, thuộc lĩnh vực điều khiển và tự động hóa. Giải thích được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính chất, ứng dụng của các loại thiết bị điện, các dụng cụ thiết bị đo và các bộ điều khiển. Phân tích được nguyên lý hoạt động của các mạch điện, các hệ thống điều khiển thiết bị điện, hệ thống truyền động điện tự động, hệ thống điều khiển quá trình và giám sát, hệ thống cung cấp điện phân xưởng, nhà máy công nghiệp nhỏ. Kỹ năng: Đọc và hiểu được bản vẽ điện, thông kê lập biểu chính xác số lượng, chủng loại vật tư và thiết bị của một mạch điện. Sử dụng thành thạo các dụng cụ nghề điện trong việc kiểm tra, đo lường, bảo trì, sửa chữa, lắp đặt các thiết bị điện và hệ thống điều khiển tự động hóa. Sửa chữa được các hư hỏng các loại máy điện, khí cụ điện, các mạch điện máy công nghiệp, mạch điện trong một số dây chuyền sản xuất, mạch điện chiếu sáng và cung cấp điện.

		Viết và cài đặt được chương trình cho các PLC S7 – 200, PLC OMRON, cho vi điều khiển để điều khiển, cài đặt chương trình cho biến tần, thiết lập và cấu hình các mạng truyền thông công nghiệp nhỏ. Lắp đặt được: Mạch điện điều khiển động cơ sử dụng rơ le và công tắc tơ; mạch điện điều khiển động cơ sử dụng biến tần; điều khiển động cơ thông qua thiết bị PLC và khí nén; mạch điện giám sát và điều khiển động cơ thông qua mạng truyền thông công nghiệp. Lắp đặt được: Hệ thống điều khiển tự động và bán tự động cho thiết bị điện, cho các máy công nghiệp và dân dụng, cho các dây chuyền sản xuất nhỏ; hệ thống cung cấp điện cho phân xưởng và xí nghiệp công nghiệp nhỏ; hệ thống thiết bị lạnh dân dụng và công nghiệp; hệ thống điện thang máy; hệ thống chống sét cho các công trình; hệ thống tiếp địa bảo vệ cho các phân xưởng sản xuất; Thái độ: Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết được công việc, vấn đề phức tạp trong lĩnh vực Công nghệ Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa ở các điều kiện làm việc khác nhau; Hướng dẫn, giám sát được những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định trong lĩnh vực Công nghệ Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; Tự tìm việc làm, tạo việc làm cho người khác sau khi tốt nghiệp hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn; Tổ chức kỷ luật cao và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Xác định, phân tích và đánh giá thông tin trong phạm vi rộng một cách có nhận thức và tư duy sáng tạo; Truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; Vận dụng sáng tạo các kiến thức chuyên môn, kiến thức công nghệ thông tin, kiến thức về văn hóa – xã hội để thực hiện công việc trong các điều kiện khác nhau. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho

		Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 25 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 645 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1077 tiết (giờ); kiểm tra: 108 tiết (giờ) Kế thừa chương trình đào tạo bậc học cao đẳng kỹ thuật công nghệ hiện hành của Trường và chương trình đào tạo cao đẳng nghề của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội mà nhà trường đang áp dụng giảng dạy, cũng như tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam và thế giới. Trong đó, đã bổ sung, hiệu chỉnh nội dung nhiều mô đun phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của ngành công nghệ Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa và nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học đại học, tinh giản số giờ lý thuyết,

		dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với quy định của Bộ lao động Thương binh - Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Làm việc với vai trò người tham gia trực tiếp hoặc chỉ đạo thực hiện quá trình lắp đặt và vận hành các hệ thống điều khiển và tự động hóa trong các nhà máy; Các hệ thống cung cấp điện; các công ty xây lắp điện. Giảng dạy thực hành thuộc nghề đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Thực hiện chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực lắp đặt điện và điều khiển trong công nghiệp cũng như một số ngành nghề có liên quan.

20 - Ngành: Điện công nghiệp

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội, về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và các hoạt động xã hội. Mô tả được quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn thiết bị điện – điện tử. Trình bày được nguyên lý, cấu tạo và các tính năng, tác dụng của các loại thiết bị điện, các khái niệm cơ bản, các quy ước sử dụng trong nghề Điện công nghiệp. Đọc các bản vẽ thiết kế của nghề điện và phân tích được nguyên lý các bản vẽ thiết kế điện như bản vẽ cấp điện, bản vẽ nguyên lý mạch điều khiển. Vận dụng được các nguyên tắc trong thiết kế cấp điện và đặt phụ tải cho các hộ dùng điện xác định (một phân xưởng, một hộ dùng điện). Vận dụng được các nguyên tắc trong lắp ráp, sửa chữa các thiết bị điện. Phân tích được phương pháp xác định các dạng hư hỏng thường gặp của các thiết bị điện. Vận dụng được các kiến thức về quản lý kỹ thuật, quản lý sản xuất, để điều khiển các trạm điện, lưới điện. Vận dụng được những kiến thức cơ sở và chuyên môn đã học để giải thích các tình huống trong lĩnh vực điện công nghiệp. Kỹ năng: Đọc được bản vẽ điện, nhận biết chính xác các ký hiệu trong sơ đồ, thống kê lập biểu được số lượng, chủng loại vật tư và thiết bị; Sử dụng thành thạo các dụng cụ, thiết bị đo lường điện; Sử dụng thành thạo các dụng cụ, thiết bị sửa chữa điện; Sửa chữa được các hư hỏng của máy biến áp một pha công suất nhỏ và động cơ điện một pha, ba pha; Sửa chữa, bảo trì và chỉnh định được các thiết bị điện trên các dây chuyền sản xuất, đảm bảo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật. Phán đoán đúng và sửa chữa được các hư hỏng thường gặp trong các hệ thống điều khiển tự

		động cơ bản; Lắp đặt được các mạch điện điều khiển động cơ sử dụng rơ le và công tắc tơ, các mạch điện chiếu sáng; Viết được chương trình cho các PLC S7 – 200, PLC OMRON để điều khiển động cơ và các máy công cụ theo những yêu cầu công nghệ cơ bản cho trước; Vận dụng sáng tạo các kiến thức chuyên môn, kiến thức công nghệ thông tin, kiến thức về văn hóa – xã hội để thực hiện công việc trong các điều kiện khác nhau. Thái độ: Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết được công việc, vấn đề phức tạp trong lĩnh vực điện công nghiệp ở các điều kiện làm việc khác nhau; Hướng dẫn, giám sát được những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định trong lĩnh vực điện công nghiệp; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; Tự tìm việc làm, tạo việc làm cho người khác sau khi tốt nghiệp. Tổ chức kỷ luật cao và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh

		viên truy cập đăng ký học tập Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 25 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 645 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1077 tiết (giờ); kiểm tra: 108 tiết (giờ) Kế thừa chương trình đào tạo bậc học cao đẳng kỹ thuật công nghệ hiện hành của Trường và chương trình đào tạo cao đẳng nghề của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội mà nhà trường đang áp dụng giảng dạy, cũng như tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam và thế giới. Trong đó, đã bổ sung, hiệu chỉnh nội dung nhiều mô-đun phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của nghề Điện công nghiệp và nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học đại học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với quy định của Bộ lao động Thương binh - Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Tham gia trực tiếp hoặc chỉ đạo thực hiện quá bảo dưỡng, sửa chữa và vận hành các hệ thống điều khiển điện trong xí nghiệp công nghiệp, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điện các máy công nghiệp. Giảng dạy thực hành thuộc nghề đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

	Thực hiện chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực điện công nghiệp cũng như một số ngành nghề có liên quan.
--	--

21 - Ngành: Kỹ thuật lắp đặt điện và điều khiển trong công nghiệp

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội, về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và các hoạt động xã hội. Mô tả được quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn thiết bị điện - điện tử. Giải thích được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính chất, ứng dụng của các loại thiết bị điện, các dụng cụ thiết bị đo. Phân tích được nguyên lý hoạt động của các mạch điện, các hệ thống điều khiển thiết bị điện, hệ thống bảo vệ rơ le. Giải thích được các ký hiệu thuật ngữ chuyên ngành trên sơ đồ mặt bằng vị trí, sơ đồ đi dây, sơ đồ nguyên lý của các hệ thống điều khiển dùng PLC, các hệ thống điều khiển dùng rơ le, công tắc tơ và hệ thống bảo vệ rơ le. Kỹ năng: Đọc được bản vẽ điện, nhận biết chính xác các ký hiệu trong sơ đồ, thống kê lập biểu chính xác số lượng, chủng loại vật tư và thiết bị; Sử dụng thành thạo các dụng cụ, thiết bị đo lường điện; Sử dụng thành thạo các dụng cụ, thiết bị sửa chữa và lắp đặt điện; Sửa chữa được các hư hỏng của máy biến áp một pha công suất nhỏ và động cơ điện một pha, ba pha; Lắp đặt được các mạch điện điều khiển động cơ sử dụng rơ le và công tắc tơ, các mạch điện chiếu sáng, các mạch điện bảo vệ rơ le; Viết được chương trình cho các PLC S7 – 200, PLC OMRON để điều khiển động cơ và các máy công cụ theo những yêu cầu công nghệ cơ bản cho trước; Lắp đặt được các hệ thống cung cấp điện cho phân xưởng hoặc xí nghiệp công nghiệp, các hệ thống thiết bị lạnh dân dụng và công nghiệp, các hệ thống điện thang máy, các hệ thống chống sét cho các công trình, các hệ thống tiếp địa bảo vệ cho các phân xưởng sản xuất; Xác định, phân tích và đánh giá thông tin trong phạm vi rộng một cách có nhận thức và tư duy sáng tạo; Truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; Vận dụng sáng tạo các kiến thức chuyên môn, kiến thức công nghệ thông tin, kiến thức về văn hóa – xã hội để thực hiện công việc trong các điều kiện khác nhau. Thái độ: Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết được công việc, vấn đề phức tạp trong lĩnh vực lắp đặt điện và điều khiển trong công nghiệp ở các điều kiện làm việc khác nhau; Hướng dẫn, giám sát được những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định trong lĩnh vực lắp đặt điện và điều khiển trong công nghiệp; Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; Đánh giá được chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; Tự tìm được việc làm, tạo việc làm cho người khác sau khi tốt nghiệp hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn; Tổ chức kỷ luật cao và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

		Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ

		thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 25 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 615 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1107 tiết (giờ); kiểm tra: 108 tiết (giờ) Kế thừa chương trình đào tạo bậc học cao đẳng kỹ thuật công nghệ hiện hành của Trường và chương trình đào tạo cao đẳng nghề của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhà trường đang áp dụng, cũng như tham khảo chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam và thế giới. Trong đó, đã bổ sung, hiệu chỉnh nội dung nhiều mô-đun phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của nghề Kỹ thuật lắp đặt điện và điều khiển trong công nghiệp và nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học đại học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với quy định của Bộ lao động Thương binh - Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Tham gia trực tiếp hoặc chỉ đạo thực hiện quá trình lắp đặt và vận hành các hệ thống điều khiển trong xí nghiệp công nghiệp, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điện thang máy, hệ thống chống sét, tiếp địa trong dân dụng và công nghiệp hoặc tham gia vào các công ty xây lắp điện. Giảng dạy thực hành thuộc nghề đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp Chuyên giao công nghệ thuộc lĩnh vực lắp đặt điện và điều khiển trong công nghiệp cũng như một số ngành nghề có liên quan.

22 - Ngành: Hàn

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, kiến thức trong lĩnh vực Khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, chuyên ngành và khả năng tự nghiên cứu nâng cao trình độ. Hoàn thành chương trình giáo dục thể chất; chương trình giáo dục quốc phòng; Chương trình ngoại ngữ; chương trình tin học Có kiến thức về khoa học tự nhiên, ngoại ngữ, tin cơ bản học để tiếp thu giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học ở bậc học cao hơn. Có kiến thức về cơ sở ngành, chuyên ngành để thiết kế, lập quy trình công nghệ chế tạo các chi tiết, kết cấu hàn. Có kiến thức về sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng các loại thiết bị hàn, cắt kim loại đảm bảo an toàn, làm việc ổn định. Kỹ năng: Vận hành thành thạo các loại máy hàn hồ quang tay, máy hàn MAG; máy hàn TIG; máy hàn tự động AWS; Thiết bị hàn - cắt khí; thiết bị rèn và thiết bị kiểm tra mối hàn. Sử dụng thành thạo các dụng cụ đo; Dụng cụ kiểm tra mối hàn và dụng cụ cầm tay. Phân tích chính xác các yêu cầu kỹ thuật của bản vẽ chi tiết, bản vẽ kết cấu hàn. Hình thành kỹ năng cơ bản về công nghệ gia công dụng cụ hàn hồ quang tay. Chọn chính xác vật liệu gia công, chế độ hàn, chế độ cắt phù hợp với sản phẩm và thiết bị sử dụng. Kiểm tra chính xác các khuyết tật mối hàn. Gia công các chi tiết trên máy hàn điện hồ quang tay, máy hàn MAG, máy hàn TIG, máy hàn tự động AWS, máy rèn dập, thiết bị cắt- hàn chính xác, đảm bảo an toàn. Sửa chữa được các hư hỏng thông thường của máy, đồ gá hàn. Vận dụng tốt kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm vào trong thực tập, sản xuất. Thực hiện tốt công tác an toàn, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường. Ứng dụng tốt ngoại ngữ, tin học để nâng cao hiệu quả công việc Thái độ: Nhận thức tốt đạo đức nghề nghiệp, kỷ luật lao động, tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp. Nhận thức rõ ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, trách nhiệm người công dân. Năng động, sáng tạo, biết đúc kết kinh nghiệm trong công việc để nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới trong ngành hàn. Lắng nghe góp ý, có tinh thần cầu tiến, thiết lập mối quan hệ công tác tốt với đồng nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn, giao tiếp xã hội. Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật.Nhà Trường có ký túc xá với diện tích

		xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 22 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 584 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1205 tiết (giờ); kiểm tra: 71 tiết (giờ) Chương trình đào tạo kỹ sư thực hành trình độ Cao đẳng, nghề Hàn theo học chế tín chỉ được xây dựng dựa trên cơ sở phân tích nghề DACUM và năng lực thực hiện. Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Kỹ thuật viên làm việc trực tiếp sản xuất trên các thiết bị hàn, trong các dây chuyền sản xuất có trang thiết bị hiện đại trong các nhà máy, phân xưởng cơ khí. Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp, Hướng dẫn thực hành nghề tại các xí nghiệp, nhà máy. Tự tạo dịch vụ và công việc trong lĩnh vực liên quan đến nghề nghiệp.

23 - Ngành: Công nghệ chế tạo máy

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, kiến thức trong lĩnh vực Khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, chuyên ngành và khả năng tự nghiên cứu nâng cao trình độ. Hoàn thành chương trình giáo dục thể chất; chương trình giáo dục quốc phòng; Chương trình ngoại ngữ; chương trình tin học. Vận dụng tốt các kiến thức cơ sở nghề/chuyên ngành cơ khí để phân tích, vẽ, gia công các chi tiết cơ khí chính xác theo yêu cầu kỹ thuật bản vẽ. Vận dụng linh hoạt các kiến thức cơ bản về máy cắt, đồ gá, dao cắt, công nghệ, chế độ cắt, phương pháp lập quy trình công nghệ gia công cơ vào trong quá trình thực tập, sản xuất. Xác định chính xác các phương pháp gia công trên máy tiện vạn năng, máy phay vạn năng, máy tiện CNC, máy phay CNC. Kỹ năng: Sử dụng thành thạo các dụng cụ đo, thiết bị đo kiểm tra. Lựa chọn chính xác các loại vật liệu gia công, vật liệu dụng cụ cắt phù hợp với sản phẩm. Phân tích chính xác các yêu cầu kỹ thuật của bản vẽ chi tiết, bản vẽ lắp. Hình thành kỹ năng cơ bản về công nghệ gia công dụng cụ cầm, hàn hồ quang tay. Vận hành thành thạo các loại máy công cụ vạn năng, máy tiện CNC, máy phay CNC. Sửa chữa được các hư hỏng thông thường của máy, đồ gá gia công. Gia công các chi tiết trên máy tiện, máy phay thành thạo, chính xác, đảm bảo an toàn. Lập chương trình NC gia công các bề mặt cơ bản cho máy tiện CNC máy phay CNC thành thạo, chính xác, đảm bảo an toàn. Tổ chức thực hiện, giám sát tốt các quá trình công nghệ gia công cắt gọt. Phân tích, xử lý thông tin liên quan đến công việc một cách chính xác. Vận dụng tốt kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm vào trong. Ứng dụng tốt ngoại ngữ, tin học để nâng cao hiệu quả công việc. Thái độ: Nhận thức rõ phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, Nhận thức tốt đạo đức nghề nghiệp, kỷ luật lao động, tôn trọng nội quy của cơ quan,

		doanh nghiệp. Nhận thức rõ ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, trách nhiệm người công dân. Có tinh thần cầu tiến, thiết lập mối quan hệ công tác tốt với đồng nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn, giao tiếp xã hội Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe;

		cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 22 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 566 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1225 tiết (giờ); kiểm tra: 71 tiết (giờ) Chương trình đào tạo kỹ sư thực hành trình độ Cao đẳng, nghề/ngành công nghệ chế tạo máy theo học chế tín chỉ được xây dựng dựa trên cơ sở phân tích nghề DACUM và năng lực thực hiện Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Kỹ thuật viên làm việc trực tiếp sản xuất trên các máy công cụ, trong các dây chuyền sản xuất có trang thiết bị hiện đại trong các nhà máy, phân xưởng cơ khí. Làm việc tại phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp, Hướng dẫn thực hành nghề tại các nhà máy, xí nghiệp. Tự tạo dịch vụ và công việc trong lĩnh vực liên quan đến nghề nghiệp.

24 - Ngành: Cắt gọt kim loại

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, kiến thức trong lĩnh vực Khoa học xã hội - tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, chuyên ngành và khả năng tự nghiên cứu nâng cao trình độ. Hoàn thành chương trình giáo dục thể chất; chương trình giáo dục quốc phòng; Chương trình ngoại ngữ; chương trình tin học. Vận dụng tốt các kiến thức

		cơ sở nghề/chuyên ngành cơ khí để phân tích, vẽ, gia công các chi tiết cơ khí chính xác theo yêu cầu kỹ thuật bản vẽ. Vận dụng linh hoạt các kiến thức cơ bản về máy cắt, đồ gá, dao cắt, công nghệ, chế độ cắt, phương pháp lập quy trình công nghệ gia công cơ vào trong quá trình thực tập, sản xuất. Xác định chính xác các phương pháp gia công trên máy tiện vạn năng, máy phay vạn năng, máy tiện CNC, máy phay CNC. Kỹ năng: Sử dụng thành thạo các dụng cụ đo, thiết bị đo kiểm tra. Lựa chọn chính xác các loại vật liệu gia công, vật liệu dụng cụ cắt phù hợp với sản phẩm. Phân tích chính xác các yêu cầu kỹ thuật của bản vẽ chi tiết, bản vẽ lắp. Vận hành thành thạo các loại máy công cụ vạn năng, máy tiện CNC, máy phay CNC. Sửa chữa được các hư hỏng thông thường của máy, đồ gá gia công. Gia công các chi tiết trên máy tiện, máy phay thành thạo, chính xác, đảm bảo an toàn. Viết chương trình NC gia công các bề mặt cơ bản cho máy tiện CNC máy phay CNC thành thạo, chính xác, đảm bảo an toàn. Tổ chức thực hiện, giám sát tốt các quá trình công nghệ gia công cắt gọt. Phân tích, xử lý thông tin liên quan đến công việc một cách chính xác. Vận dụng tốt kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Ứng dụng tốt ngoại ngữ, tin học để nâng cao hiệu quả công việc. Thái độ: Nhận thức rõ phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, Nhận thức tốt đạo đức nghề nghiệp, kỷ luật lao động, tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp. Nhận thức rõ ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, trách nhiệm người công dân. Có tinh thần cầu tiến, thiết lập mối quan hệ công tác tốt với đồng nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn, giao tiếp xã hội Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ...

		Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 22 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 581 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1223 tiết (giờ); kiểm tra: 71 tiết (giờ) Chương trình đào tạo kỹ sư thực hành trình độ Cao đẳng, nghề/ngành cắt gọt kim loại theo học chế tín chỉ được xây dựng dựa trên cơ sở phân tích nghề DACUM và năng lực thực hiện Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.

	trình độ sau khi ra trường	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Kỹ thuật viên làm việc trực tiếp sản xuất trên các máy công cụ, trong các dây chuyền sản xuất có trang thiết bị hiện đại trong các nhà máy, phân xưởng cơ khí. Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp, Hướng dẫn thực hành nghề tại các nhà máy, xí nghiệp. Tự tạo dịch vụ và công việc trong lĩnh vực liên quan đến nghề nghiệp.

25 - Ngành: Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, kiến thức trong lĩnh vực Khoa học xã hội - tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, chuyên ngành và khả năng tự nghiên cứu nâng cao trình độ. Hoàn thành chương trình giáo dục thể chất; chương trình giáo dục quốc phòng; Chương trình ngoại ngữ; chương trình tin học. Vận dụng tốt các kiến thức môn học cơ sở nghề, chuyên ngành cơ khí để phân tích, vẽ và lắp đặt các mạch tự động thủy lực, khí nén theo yêu cầu kỹ thuật. Vận dụng tốt các kiến thức về điều khiển tự động để lựa chọn phương án thiết kế mạch tự động sử dụng PLC hoặc vi điều khiển. Kỹ năng: Sử dụng thành thạo các dụng cụ cơ khí cầm tay, dụng cụ đơn giản ngành điện, điện tử. Vận hành thành thạo các loại máy công cụ cắt gọt kim loại vạn năng, máy tiện CNC, máy phay CNC. Sửa chữa thành thạo các hư hỏng thông thường của máy, thiết bị tự động bằng khí nén, thủy lực. Lắp đặt, lập trình các thiết bị tự động điều khiển bằng vi điều khiển. Lắp đặt thành thạo các mạch tự động khí nén, điện - khí nén, thủy lực, điện - thủy lực và các mạch điều khiển khí nén, thủy lực bằng PLC. Lập trình PLC chính xác, vận hành thành thạo các thiết bị tự động điều khiển đơn giản bằng PLC. Tổ chức thực hiện và giám sát tốt các quá trình công nghệ trên hệ thống sản xuất tự động. Phân tích, xử lý thông tin liên quan đến công việc một cách chính xác. Kỹ năng giao tiếp chuyên môn và xã hội linh hoạt. Kỹ năng làm việc theo nhóm tốt. Ứng dụng tốt ngoại ngữ, tin học để nâng cao hiệu quả công việc. Thái độ: Nhận thức rõ phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, Nhận thức tốt đạo đức nghề nghiệp, kỷ luật lao động, tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp. Nhận thức rõ ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, trách nhiệm người công dân. Có tinh thần cầu tiến, thiết lập mối quan hệ công tác tốt với đồng nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn, giao tiếp xã hội Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam.

		Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập. Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 23 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 495 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1296 tiết (giờ); kiểm tra: 71 tiết (giờ) Chương trình đào tạo kỹ sư thực hành trình độ Cao đẳng, nghề/ngành công nghệ kỹ thuật cơ điện tử theo học chế tín chỉ được xây dựng dựa trên cơ sở phân tích nghề DACUM và năng lực thực hiện Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Kỹ thuật viên làm việc trực tiếp sản xuất trên các máy, thiết bị tự động, trong các dây chuyền sản xuất có trang thiết bị hiện đại trong các nhà máy, phân xưởng. Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp, Hướng dẫn thực hành nghề tại các nhà máy, xí nghiệp. Có thể tự tạo dịch vụ và công việc trong lĩnh vực liên quan đến nghề nghiệp.

26 - Ngành: Chế tạo thiết bị cơ khí

SST	Nội dung	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng. - Điều kiện xét trúng tuyển năm 2020: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức: Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, kiến thức trong lĩnh vực Khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, chuyên ngành và khả năng tự nghiên cứu nâng cao trình độ. Có kiến thức về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, những vấn đề cấp bách của thời đại. Hoàn thành chương trình giáo dục thể chất; chương trình giáo dục quốc phòng; Chương trình ngoại ngữ; chương trình tin học. Có kiến thức về khoa học tự nhiên, ngoại ngữ, tin cơ bản học để tiếp thu giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học ở bậc học cao hơn. Có kiến thức về cơ sở ngành, chuyên ngành để thiết kế, lập quy trình công nghệ chế tạo các chi tiết, kết cấu cơ khí. Vận

		dụng tốt các kiến thức môn học cơ sở nghề, chuyên ngành cơ khí để phân tích, bản vẽ và gia công các chi tiết cơ khí chính xác theo yêu cầu kỹ thuật. Có kiến thức về các phương pháp gia công trên máy cắt bằng khí, máy hàn, máy công cụ, thiết bị nâng chuyển, gia công nguội, sơn phủ kết cấu. Có kiến thức về sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng các loại thiết bị chế tạo thiết bị cơ khí, thiết bị hàn, cắt kim loại, thiết bị cắt gọt kim loại đảm bảo an toàn, làm việc ổn định. Kỹ năng: Vận hành thành thạo các thiết bị cơ khí, máy công cụ, máy hàn hồ quang tay, máy hàn MAG, máy hàn TIG, Thiết bị hàn - cắt khí và thiết bị nâng chuyển. Sử dụng thành thạo các dụng cụ đo; Dụng cụ kiểm tra mối hàn và dụng cụ cầm tay. Phân tích chính xác các yêu cầu kỹ thuật của bản vẽ chi tiết, bản vẽ kết cấu. Hình thành kỹ năng cơ bản về công nghệ gia công trên máy công cụ; thiết bị hàn - cắt, thiết bị cơ khí và dụng cụ hàn - cắt. Chọn chính xác vật liệu gia công, chế độ hàn, chế độ cắt phù hợp với sản phẩm và thiết bị sử dụng. Gia công các chi tiết trên thiết bị cơ khí, máy hàn điện hồ quang tay, máy hàn MAG, máy hàn TIG, thiết bị cắt- hàn chính xác, đảm bảo an toàn. Viết chương trình NC gia công các bề mặt cơ bản trên máy tiện, máy phay vạn năng, máy tiện CNC máy phay CNC thành thạo, chính xác, đảm bảo an toàn. Nâng chuyển thiết bị, hàng hoá đúng vị trí, an toàn. Gia công nguội chính xác các mặt phẳng, mặt côn. Sửa chữa được các hư hỏng thông thường của máy, đồ gá cơ khí. Vận dụng tốt kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm vào trong thực tập, sản xuất. Thực hiện tốt công tác an toàn, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường. Ứng dụng tốt ngoại ngữ, tin học để nâng cao hiệu quả công việc. Thái độ: Nhận thức rõ phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, Nhận thức tốt đạo đức nghề nghiệp, kỷ luật lao động, tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp. Nhận thức rõ ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, trách nhiệm người công dân. Có tinh thần cầu tiến, thiết lập mối quan hệ công tác tốt với đồng nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn, giao tiếp xã hội Tiếng anh: người học đạt được trình độ năng lực ngoại ngữ Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam. Tin học: Người học đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.
III	Các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Sinh viên theo học tại trường được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ... Được đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở trong và ngoài nước các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành; Sinh viên được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo quy định của pháp luật. Nhà Trường có ký túc xá với diện tích

		xây dựng 667m², diện tích sàn 3.338,5 m² chia làm 96 phòng ở với 800 chỗ và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho Sinh viên lưu trú theo học tại trường, với hệ thống các căng tin phục vụ sinh hoạt ăn uống, sân trường rộng được bố trí nhiều không gian thích hợp phục vụ cho Sinh viên vui chơi, giải trí ... Thư viện của trường có diện tích 1144m², gồm thư viện truyền thống với hơn 1.981 đầu sách, 62.434 bản sách, 14 loại tạp chí chuyên ngành và hơn 40 loại báo chí khoa học khác nhau. Phòng đọc điện tử với các máy tính được kết nối Internet đảm bảo cho hơn 100 lượt Sinh viên có thể vào truy cập cùng lúc và tiếp tục đầu tư để từng bước xây dựng thư viện điện tử hiện đại Trường có hệ thống gara để xe cho người học, và hệ thống các sân bóng đá, bóng chuyền, các câu lạc bộ thể thao, văn hóa cho Sinh viên tham gia. Trang bị hệ thống phát Wifi trên diện rộng toàn trường để tạo điều kiện cho sinh viên truy cập đăng ký học tập Trường có cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ học tập và hỗ trợ cho SV nghiên cứu khoa học được trang bị hiện đại đáp ứng tốt cho nhu cầu theo học của Sinh viên Sinh viên theo học tại trường được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được bố trí tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước. Đối với Sinh viên theo học hệ Sư phạm Kỹ thuật tại trường được miễn 100% học phí và được hưởng tất cả các chế độ học bổng, trợ cấp xã hội theo quy định. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách liên quan theo quy định một cách kịp thời, giúp đỡ SV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với Mục tiêu, năng lực và sức khỏe; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ: thời gian đào tạo 2,5 năm Số lượng học phần, Modul phải tích lũy: 21 Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 74 tín chỉ (không tính GDQP-AN và GDTC) Khối lượng các học phần chung/ đại cương: 16 tín chỉ Khối lượng các học phần, Modul giáo dục chuyên nghiệp: 58 tín chỉ Khối lượng lý thuyết: 558 tiết (giờ); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1233 tiết (giờ); kiểm tra: 75 tiết (giờ) Chương trình đào tạo kỹ sư thực hành trình độ Cao đẳng, nghề Chế tạo thiết bị cơ khí theo học chế tín chỉ được xây dựng dựa trên cơ sở phân tích nghề DACUM và năng lực thực hiện. Chương trình này được biên soạn theo hướng đổi mới phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức dạy học, tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên học thực hành, tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận, làm các bài tập và thực tập tại Doanh nghiệp. Khối lượng kiến thức của chương trình phù hợp với các quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Ham học hỏi, tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn phù hợp với ngành đào tạo.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Kỹ thuật viên làm việc trực tiếp sản xuất trên các máy công cụ, trong các dây chuyền sản xuất có trang thiết bị hiện đại trong các nhà máy, phân xưởng cơ khí. Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp, Hướng dẫn thực hành nghề tại các nhà máy, xí nghiệp. Tự tạo dịch vụ và công việc trong lĩnh vực liên quan đến nghề nghiệp.

Nghệ An, ngày tháng 06 năm 2022

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Cao Danh Chính